



CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ HUẾ
Địa chỉ trụ sở: số 46 đường Trần Phú – Phường Phước Vĩnh – Thành phố Huế
Thành phố Huế, ngày 15 tháng 03 năm 2024



THÔNG BÁO MỜI HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty Cổ phần Môi trường và Công trình Đô thị Huế.

Hội đồng Quản trị (HĐQT) Công ty Cổ phần Môi trường và Công trình Đô thị Huế (Công ty) trân trọng kính mời Quý Cổ đông tới dự cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty với nội dung như sau:

- 1. Thời gian:** Vào lúc 8 giờ 30 phút ngày 12 tháng 04 năm 2024
- 2. Địa điểm họp:** Hội trường tầng 3 Văn phòng Công ty Cổ phần Môi trường và Công trình Đô thị Huế, Số 46 đường Trần Phú, Phường Phước Vĩnh, Thành phố Huế, Tỉnh Thừa Thiên Huế
- 3. Điều kiện dự họp:** Cổ đông sở hữu cổ phiếu của Công ty (hoặc người được cổ đông ủy quyền tham dự họp hợp pháp) theo danh sách cổ đông Tổng Công ty Lưu ký và bù trừ Chứng khoán Việt nam Việt nam lập ngày 12/03/2024.

Cổ đông thuộc sở hữu cổ phần là CBCNVC và người lao động trong công ty. Thành phần tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2024, cụ thể như sau:

- Các cổ đông thuộc BCH Đảng bộ Công ty, HĐQT; Ban Tổng Giám đốc; Ban Kiểm Soát và cổ đông thuộc khối văn phòng Công ty; Giám đốc, Phó Giám đốc của các Xí nghiệp, các đơn vị trực thuộc Công ty (là những người có tên trong danh sách sở hữu cổ phần của Công ty chốt danh sách cổ đông đến ngày 12/03/2024, (Theo danh sách Tổng Công ty Lưu ký và bù trừ Chứng khoán Việt nam Việt nam cung cấp.)

- Đại diện các nhóm cổ đông, BCH Công đoàn Cơ sở, Ban chấp hành đoàn TNCSHCM, là những người có tên trong danh sách sở hữu cổ phần của Công ty Cổ phần môi trường và Công trình Đô thị Huế có đến ngày 12/03/2024 có quyền tham dự Đại hội. Trường hợp Quý Cổ đông thuộc đối tượng tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024, có lý do vắng mặt không tham dự được thì làm thủ tục ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội, vui lòng điền vào giấy ủy



quyền theo mẫu Công ty gửi cho các Xi nghiệp, Bộ phận trực thuộc Công ty để thực hiện làm thủ tục ủy quyền theo quy định.

4. Các giấy tờ cần mang theo khi đến tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

4.1. Đối với cổ đông là cá nhân:

- Trường hợp cổ đông là cá nhân trực tiếp dự họp ĐHĐCĐ thường niên cần mang theo: CMND, Hộ chiếu hoặc thẻ căn cước công dân (bản gốc) còn thời hạn sử dụng;

- Trường hợp cổ đông là cá nhân ủy quyền cho người khác dự họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024, người được ủy quyền cần mang theo:

+ CMND, Hộ chiếu hoặc thẻ căn cước công dân (bản gốc) còn thời hạn sử dụng của người được ủy quyền;

+ Giấy ủy quyền hợp lệ theo đúng mẫu của Công ty.

4.2. Đối với cổ đông là tổ chức:

- Trường hợp cổ đông là tổ chức mà người đại diện theo pháp luật trực tiếp dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 cần mang theo:

+ Bản sao giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Quyết định thành lập (có chứng thực hợp lệ);

+ CMND, Hộ chiếu hoặc thẻ căn cước công dân của người đại diện theo pháp luật (bản gốc) còn thời hạn sử dụng.

- Trường hợp cổ đông là tổ chức mà người đại diện theo pháp luật ủy quyền cho người khác dự họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024, người được ủy quyền cần mang theo:

+ CMND, Hộ chiếu hoặc thẻ căn cước công dân (bản gốc) còn thời hạn sử dụng của người được ủy quyền;

+ Bản sao giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Quyết định thành lập (có chứng thực hợp lệ);

+ Giấy ủy quyền hợp lệ theo đúng mẫu của Công ty.

5. Tài liệu họp ĐHĐCĐ:

Bản dự thảo tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 15/12/2024, chi tiết xin truy cập website: <http://hepco.com.vn>. Mục quan hệ cổ đông.

Để công tác tổ chức chuẩn bị Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 theo đúng thời gian quy định, đề nghị quý cổ đông hoặc người được ủy quyền xác nhận việc tham dự Đại hội bằng cách gọi điện thoại tới số: 0914114551 (Ông Lê Vĩnh Thắng PTGD – thư ký Công ty) hoặc số điện thoại: 0914050099 (bà Dương Thị Huệ - Thường trực HĐQT công ty)

Mọi chi phí đi lại và ăn ở sẽ do Quý cổ đông tự trang trải.



Rất mong Quý Cổ đông thu xếp thời gian đến dự Đại hội. Sự hiện diện của Quý Cổ đông sẽ góp phần vào thành công của Đại hội.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



PHAN LÊ HIẾN



CHƯƠNG TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024 (Thời gian: 12/04/2024)

CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ HUẾ



Thời gian	Nội dung
Từ 8 h 30 Từ 8 h 40 – 8h50	Tiếp đón, ổn định chỗ ngồi khách mời và các cổ đông - Khai mạc Đại hội - Báo cáo kiểm tra tư cách đại biểu - Giới thiệu chủ tịch đoàn, gồm 3 người: Chủ tịch HĐQT và 2 thành viên HĐQT - Chủ tịch đoàn chỉ định thư ký Đại hội; 01 người - Công bố chương trình Đại hội
Từ 8 h 50 – 9 h10	Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024
9 h10 – 9 h15	Báo cáo của Hội đồng Quản trị
9 h 15 – 9 h 20	Báo cáo của Ban Kiểm soát
9 h20 – 9h 30	Báo cáo các chỉ tiêu tài chính đã kiểm toán 2023, phương án phân chia lợi nhuận năm 2023, kế hoạch SXKD 2024, phương án phân phối lợi nhuận, phương án chi trả thù lao năm 2024
9 h 30 – 9 h35	Tờ trình thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024
9h35 – 9 h 40	Tờ trình thông qua các vấn đề xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023
9h40 – 10h	Phát biểu chỉ đạo Đại hội của Lãnh đạo UBND tỉnh TT Huế; Ban đổi mới và phát triển Doanh nghiệp Tỉnh.
10 h 00 – 10 h 20	Thảo luận báo cáo của HĐQT, báo cáo tài chính 2023, kế hoạch SXKD 2024, phương án chia cổ tức 2023, dự kiến kế hoạch chia cổ tức 2024, chế độ thù lao HĐQT, ban kiểm soát và thư ký Công ty, lựa chọn công ty kiểm toán độc lập 2024. Biểu quyết thông qua
10h20 – 10h 30	Thư ký Đại hội thông qua biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024
10 h 30 – 10h 40	Chủ tọa Đại hội phát biểu tổng kết bế mạc Đại hội

Số: /2024/NQ-HĐQT



NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024 CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ HUẾ

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Môi trường và Công trình Đô thị Huế (sửa đổi, bổ sung lần thứ hai thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021);
- Căn cứ Nội dung và kết quả họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty cổ phần Môi trường và Công trình Đô thị Huế ngày 12/4/2024.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2023 và kế hoạch năm 2024.

Một số chỉ tiêu chính như sau:

1.1. Kết quả hoạt động SXKD năm 2023:

ĐVT: Tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2023	Thực hiện 2023	So sánh (TH/KH)
1	Tổng doanh thu hoạt động SXKD	276,130	292,878	106,06%
1.1	Hoạt động cung ứng sản phẩm, dịch vụ công trên địa bàn Thành phố	167,000	170,884	102,33%
1.2	Kinh doanh dịch vụ	63,180	65,763	104,09%
1.3	Kinh doanh xây lắp	45,000	56,231	124,96%
2	Lợi nhuận trước thuế	13,750	14,627	106,38%
3	Lợi nhuận sau thuế	11,536	12,475	108,13%
4	Thu nộp ngân sách	24,500	28,018	114,36%

1.2. Kế hoạch SXKD năm 2024:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2023	Kế hoạch 2024	So sánh (KH/TH)
1	Doanh thu	Tỷ đồng	292,878	316,540	108,08%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	14,627	15,827	108,20%

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2023	Kế hoạch 2024	So sánh (KH/TH)
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	12,475	13,279	106,45%
4	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	28,018	28,500	101,72%
5	Vốn Điều lệ:	Tỷ đồng	60,000	60,000	100,00%
	Trong đó:				
	- Vốn Nhà nước 51%	Tỷ đồng	31,000	31,000	100,00%
	- Vốn cổ phần khác	Tỷ đồng	29,000	29,000	100,00%
6	Thu nhập bình quân người lao động	Đồng/người /tháng	15.122.317	15.197.627	100,05%
7	Chia cổ tức (tỷ lệ %/VĐL)	%	10,39	11,00	105,87%

Điều 2. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2023 và định hướng hoạt động năm 2024.

Một số nội dung chính như sau:

I. Thực hiện nhiệm vụ năm 2023

Năm 2023, Hội đồng quản trị đã họp 29 đợt, quyết định những vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty. Những nội dung cơ bản mà Hội đồng quản trị đã quyết nghị như sau:

1. Công tác củng cố tổ chức, bộ máy tại Công ty:

- Công ty đã tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 05/05/2023 đã thông qua Nghị quyết Đại hội, đồng thời đã triển khai thực hiện công tác bàn giao chức danh Kế toán trưởng thời điểm từ 01/07/2023 và chức danh người Đại diện phần vốn Nhà nước từ thời điểm 30/09/2023 và thời điểm bàn giao chức danh Chủ tịch HĐQT sau khi bầu chủ tịch HĐQT thay thế Chủ tịch HĐQT (Nghỉ hưu theo quy định), (Biên bản bàn giao đã thể hiện đầy đủ về trách nhiệm của bên giao và bên nhận bàn giao).

- Để thuận tiện trong công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh đảm bảo liên tục trước khi đ/c Chủ tịch HĐQT nghỉ hưu theo quy định. Ngày 04 tháng 07 năm 2023, Chủ tịch HĐQT Công ty là người Đại diện theo pháp luật thứ nhất, quản lý 60/51% vốn nhà nước tham gia vốn Điều lệ tại Công ty cổ phần môi trường và Công trình Đô thị Huế đã ủy quyền cho Ông Trần Quốc Khánh – TVHĐQT - Tổng Giám đốc Công ty là người Đại diện theo pháp luật thứ 2, quản lý 40%/51% vốn nhà nước tham gia vốn Điều lệ tại Công ty Cổ phần Môi trường và Công trình Đô thị Huế, thực hiện theo giấy ủy quyền một số các công việc như sau:

+ Được quyền ký Quyết định bổ nhiệm các chức danh Trưởng, Phó các Phòng; Giám đốc, Phó Giám đốc các đơn vị trực thuộc Công ty;

+ Được toàn quyền ký các hồ sơ liên quan quyết toán vốn đầu tư đối với các dự án đã hoàn thành và các dự án đang dở dang thuộc trách nhiệm chủ đầu tư, hiện tại chưa làm thủ tục quyết toán trình nộp cấp có thẩm quyền phê duyệt;

+ Kể từ 1/10/2023 được toàn quyền ký tất cả các hồ sơ liên quan theo quy định tại mục 11.2.1 về phạm vi đại diện của Chủ tịch HĐQT - Điều 11 Điều lệ Công ty sửa đổi, bổ sung lần thứ 2 thông qua Đại hội cổ đông thường niên ngày 28 tháng 04 năm 2021.

2. Các chủ trương, giải pháp thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2023:

- Trong năm 2023, HĐQT đã triển khai Nghị quyết ĐHĐCĐ nhiệm kỳ 2020 - 2025, Nghị Quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, Nghị Quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2023, ban hành các Nghị quyết, các quyết định liên quan công tác triển khai nhiệm vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty năm 2023, triển khai nhiệm vụ hoạt động kinh doanh theo đúng Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, tuân thủ thực hiện sự chỉ đạo của UBND tỉnh và thực hiện theo các văn bản quy định hiện hành của nhà nước, triển khai thực hiện nhiệm vụ hoạt động sản xuất kinh doanh bằng nhiều biện pháp, giải pháp trong công tác chỉ đạo tiết kiệm chi phí sản xuất như: thực hiện Quy chế chi tiêu nội bộ, tiếp tục thực hiện khoán chi phí sử dụng công cụ, dụng cụ, chi phí điện thoại, chi phí văn phòng phẩm và một số các khoản chi phí liên quan khác để đảm bảo lợi nhuận thực hiện sau thuế tăng 6% so với kế hoạch.

- Trong quá trình triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh cũng có nhiều thuận lợi trong tìm kiếm thị phần tăng doanh thu, nhưng bên cạnh đó cũng có nhiều khó khăn, do giá các loại nguyên vật liệu đầu vào đều tăng, tiền lương tối thiểu vùng cũng tăng, trong lúc định mức đơn giá UBND tỉnh ban hành từ năm 2016 đến nay vẫn chưa được điều chỉnh bổ sung (mặc dù Kiểm toán Nhà nước Khu vực II năm 2022 kiểm toán định mức đơn giá đối với lĩnh vực hoạt động công ích trên địa bàn toàn tỉnh, đã có ý kiến đề nghị các Sở Ban ngành liên quan và UBND tỉnh xem xét điều chỉnh, bổ sung Bộ đơn giá dịch vụ công ích đô thị ban hành theo Quyết định 2239/QĐ-UBND, ngày 16/9/2016 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế) và UBND thành phố Huế thực hiện đặt hàng chỉ khoảng 86% đơn giá tỉnh ban hành.

- Với mục tiêu nhiệm vụ đã đề ra trong năm 2023, HĐQT, Chủ tịch HĐQT đã có sự phân công nhiệm vụ cụ thể, rõ ràng cho từng đ/c trong HĐQT và Ban Tổng giám đốc công ty để chỉ đạo, điều hành trên từng lĩnh vực công việc. Do đó trong năm 2023, doanh thu thực hiện đạt hơn 106% so với kế hoạch năm, so với cùng kỳ năm trước giảm 15,63% là do giảm doanh thu lĩnh vực thi công xây lắp (công việc không duy trì thường xuyên), giảm tỷ lệ tương ứng so với dự kiến kế hoạch năm 2023 đã thông qua Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

- Trong năm 2023, Hội đồng quản trị đã ban hành biên bản và Nghị quyết về việc sử dụng nguồn vốn khấu hao để đầu tư mua phương tiện thiết bị và cải tạo sửa chữa nhà nghỉ công nhân, nhà để xe... Tổng nguồn vốn đầu tư là: 4.205.779.676 đồng; đồng thời trích khấu hao TSCĐ lò đốt của Nhật Bản tài trợ cho xử lý chất thải rắn đô thị và phục hồi bãi chôn lấp, giá trị thực tế của tài sản

dài hạn là: 7.215.007.000 đồng; Trong đó nguồn dự phòng bổ sung có mục tiêu cho ngân sách Thành phố là: 559.007.000 đồng; vốn viên trợ không hoàn lại (JICA): 6.656.000.000 đồng. Công ty đã xác định thời gian trích khấu hao là 5 năm theo mục 18 quy định tại danh mục các nhóm tài sản cố tại thông tư số 45/2013 và Thông tư số 28/2017/TT-BTC sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 45/2013. Số tiền đã trích khấu hao hạch toán vào chi phí hoạt động kinh doanh từ 01/01/2023 đến 31/12/2023 là: 1.443.001.404 đồng, Công ty đã nộp vào ngân sách nhà nước theo quy định.

- Tình hình và kết quả triển khai các dự án đầu tư; kế hoạch đầu tư, khối lượng thực hiện, tình hình và khả năng thanh toán vốn đầu tư đảm bảo đúng các văn bản quy định hiện hành của Nhà nước; công tác giải ngân vốn theo đúng kế hoạch bố trí vốn.

- Thực hiện nhiều biện pháp và giải pháp về quản lý các khoản nợ phải thu và nợ phải trả. Do đó trong năm 2023 Công ty không có tình trạng nợ kéo dài và nợ khó đòi không có khả năng thu hồi nợ, thực hiện thanh toán kịp thời các khoản nợ phải trả đối với khách hàng.

- Công ty luôn chú trọng việc quản lý, sử dụng và bảo toàn vốn góp của nhà nước. Thực hiện luôn chuyên nguồn vốn đảm bảo theo quy định; trong đó vốn Nhà nước 51% trên vốn Điều lệ; vốn cổ phần 49%.

- Chủ động tính toán, giảm chi phí sản xuất, giảm chi phí khoản công cụ, dụng cụ lao động, các khoản chi phí quản lý hành chính và chi phí liên quan khác. Thực hiện việc trích nộp BHXH; BHYT; BHTN theo quy định bảng xếp lương doanh nghiệp trên cơ sở theo mức lương tối thiểu vùng, các khoản chi phí thanh toán tiền điện, chi phí nguyên vật liệu đầu vào đều tăng so với đơn giá thực tế. Công tác quản lý tài chính Công ty đã thực hiện đúng theo Quy chế quản lý tài chính và quy chế chi tiêu nội bộ công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023; Nghị quyết Hội đồng quản trị; Điều lệ Công ty và các văn bản quy định hiện hành của Nhà nước, công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh đảm bảo chất lượng và hiệu quả đáp ứng được nhu cầu vốn sản xuất và hệ số bảo toàn vốn luôn >1. Tiền lương và các chế độ khác, thực hiện chi trả đầy đủ và kịp thời cho CBCNV và người lao động. Nộp các khoản thuế, các khoản bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế đảm bảo đúng quy định.

- Thường xuyên chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ với mục tiêu, nâng cao chất lượng công tác vệ sinh trên địa bàn thành phố và các vùng phụ cận, đồng thời tiết kiệm chi phí sản xuất kinh doanh.

- Công ty đã thực hiện công bố thông tin theo quy định tại Thông tư số Thông tư số 96/2020/TT-BTC, ngày 16/11/2020 của Bộ Tài Chính về việc hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, toàn bộ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đều được công khai trên trang website: <http://hepco.com.vn>. Mục quan hệ cổ đông, Công bố trên hệ thống công bố thông tin của (IDS); (CIMS) về báo cáo tài chính, báo cáo quản trị, báo cáo thường niên năm 2023, Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên, phương án phân chia lợi nhuận, chia cổ tức, công bố thông tin bất thường theo quy định vv...

3. Công tác cổ đông:

Tình hình cổ đông tại thời điểm ngày đăng ký cuối cùng theo danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán, ngày 12/03/2024 (Thực hiện quyền bỏ phiếu).

	Số cổ đông	Cổ phần sở hữu	Trị giá (đồng)	Tỷ lệ % / VĐL
1. Cổ đông nhà nước	02	3.060.000	30.600.000.000	51,00%
2. Cổ đông là người lao động và người đã nghỉ hưu	396	2.164.300	21.643.000.000	36,072%
3. Cổ đông chiến lược	01	705.700	7.057.000.000	11,762%
4. Cổ đông ngoài	30	70.000	700.000.000	1,166%
Tổng cộng	429	6.000.000	60.000.000.000	100%

Căn cứ Quyết định số 2412/QĐ-UBND ngày 12 tháng 10 năm 2023 về việc điều động và cử người đại diện phần vốn nhà nước tham gia vốn Điều lệ Công ty để ứng cử bầu vào thành viên HĐQT và HĐQT bầu ông Phan Lê Hiến Chủ tịch HĐQT từ ngày 01/12/2023, nắm giữ 60/51% phần vốn nhà nước: 18.360.000 cổ phần (Thay thế ông Nguyễn Hồng Sơn nghỉ hưu theo quy định); Ông Trần Quốc Khánh: TVHĐQT – Tổng Giám đốc, nắm giữ 40/51%: 1.224.000 cổ phần, tổng số cổ phần sở hữu 51% vốn nhà nước là: 3.060.000 cổ phần; 395 cổ đông là CBCNV và người lao động trong Công ty và số cổ đông đã nghỉ hưu, sở hữu 2.164.300 cổ phần; 01 cổ đông chiến lược là Công ty TNHH TM XD và dịch vụ Môi trường Thừa Thiên Huế sở hữu: 705.700 cổ phần; 30 cổ đông ngoài, sở hữu: 70.000 cổ phần. Công ty đã có văn bản báo cáo xin ý kiến UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc thống nhất các nội dung để Người đại diện phần vốn nhà nước có ý kiến tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2024, UBND tỉnh đã có ý kiến thống nhất Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty là ngày 12/03/2024.

II. Phương hướng, nhiệm vụ năm 2024

1. Chỉ đạo triển khai thực hiện nhiệm vụ hoạt động SXKD

- Mở rộng đa dạng hoá các loại hình dịch vụ trên địa bàn toàn Tỉnh, tham gia thực hiện đấu thầu đối với các gói thầu thu gom, vận chuyển rác; quản lý hệ thống thoát nước, lề đường, hệ thống điện chiếu sáng; thi công các công trình XCCB; công tác trồng và chăm sóc cây xanh....;

- Nâng cao chất lượng của các loại hình dịch vụ, đảm bảo chất lượng, thẩm mỹ. Tăng cường mối quan hệ hợp tác với các địa phương; các ban quản lý dự án; các đối tác nước ngoài, các đơn vị kinh doanh, nhằm thúc đẩy Công ty phát triển bền vững, đời sống CBCNV và người lao động ngày càng được cải thiện và nâng cao;

- Nghiên cứu đề ra các giải pháp tiết kiệm chi phí sản xuất, hạ giá thành đối với các loại dịch vụ để thực hiện giải pháp cạnh tranh trên các lĩnh vực công ty đang hoạt động. Huy động các nguồn vốn hợp pháp để tiếp tục đầu tư mua sắm phương tiện thiết bị đảm bảo cho hoạt động kinh doanh, đồng thời tiếp tục đầu tư mua sắm phương tiện thiết bị phục vụ cho công tác quản lý, đáp ứng kịp thời trong công tác quản lý, điều hành hoạt động Công ty;

- Xây dựng các phương án để cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu nhiệm vụ cụ thể để thuận tiện trong công tác chỉ đạo, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh. Nhận thức được điều này, công ty đưa ra một số giải pháp nhằm nâng cao hoạt động kinh doanh, cụ thể như sau:

+ Xây dựng các giải pháp phát triển sản xuất kinh doanh, giữ vững sự ổn định của khách hàng hiện tại và khai thác, tìm kiếm khách hàng mới trong kinh doanh dịch vụ thu gom vận chuyển rác thải, nghiên cứu thực hiện cơ chế tài chính để có nguồn kinh phí khuyến khích khách hàng, góp phần tăng doanh thu trong mọi hoạt động của Công ty;

+ Xây dựng phương án kinh doanh với chính sách, chất lượng, giảm giá thành dịch vụ để thu hút khách hàng cạnh tranh và tham gia đấu thầu đối với một số các loại hình dịch vụ đang thực hiện cơ chế đấu thầu theo quy định. Tăng cường công tác truyền thông, chăm sóc khách hàng, quảng bá hình ảnh hoạt động Công ty, giải quyết nhanh và kịp thời những tồn tại và một số các ý kiến của các tổ chức và người dân liên quan đến hoạt động Công ty;

+ Triển khai thực hiện đề án chuyển đổi số. Tiếp tục triển khai và duy trì sử dụng trang mạng xã hội Facebook ... để quảng bá tuyên truyền các nội dung nâng cao ý thức của người dân về việc đổ rác đúng giờ, đúng nơi quy định, đồng thời giới thiệu, quảng bá các loại hình dịch vụ Công ty đang thực hiện;

+ Nghiên cứu đề ra các giải pháp triển khai thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, đảm bảo quyền lợi hợp pháp của Công ty, cổ đông và người lao động, hoàn thành tốt nghĩa vụ với Nhà nước, không ngừng nâng cao đời sống vật chất tinh thần cho cán bộ công nhân viên và người lao động trong Công ty. Xây dựng các giải pháp bảo đảm sản xuất kinh doanh có hiệu quả;

+ Chỉ đạo tiếp tục thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở tại Công ty, phát huy quyền làm chủ tập thể của cán bộ công nhân viên và người lao động, thực hiện việc công khai minh bạch về kế hoạch sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính, việc phân phối lợi nhuận, thực hiện tốt công tác báo cáo của người Đại diện phần vốn đối với Chủ sở hữu và đề xuất phương án phân phối lợi nhuận và phân chia cổ tức, trình xin ý kiến chủ sở hữu trước khi tổ chức Đại hội đồng cổ đông hết nhiệm kỳ năm 2025;

+ Có kế hoạch triển khai thực hiện hoàn thành tốt một số các dự án hiện nay thành phố Huế đang tiếp tục giao công ty làm chủ đầu tư và chỉ định thầu thực hiện triển khai thi công. Hoàn thành công tác quyết toán vốn đối với đơn vị chủ đầu tư trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và đề nghị chuyển Quyết định phê duyệt quyết toán vốn đầu tư đối với công trình hoàn thành qua Trung tâm Quản lý và khai thác hạ tầng Đô thị thành phố Huế tiếp nhận theo quy định.

2. Công tác quản trị Công ty

Rà soát, điều chỉnh khung pháp lý nội bộ phù hợp với tình hình thực tế Công ty: Các quyết định, quy định, quy trình, cơ chế, phân cấp, phân quyền để tạo sự chủ động và chịu trách nhiệm. Tăng cường kiểm tra, giám sát đảm bảo hiệu quả công việc.

Tiếp tục kiện toàn bộ máy đảm bảo tinh gọn, phù hợp với thực tế với hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

3. Xác định nguồn vốn và khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư mua sắm TSCĐ từ năm 2024

HDQT Công ty xác định nguồn vốn đầu tư chủ yếu từ nguồn vốn khấu hao TSCĐ. Trên cơ sở kiểm tra, đánh giá của các Phòng chuyên môn và các đơn vị trực tiếp sử dụng phương tiện thiết bị trong hoạt động sản xuất kinh doanh, đáp ứng vận chuyển rác thải về Phú Sơn, sự cần thiết phải đầu tư mua sắm mới các loại phương tiện thiết bị chuyên dùng; sửa chữa lớn các loại phương tiện thiết bị đã trích khấu hao hết thời gian quy định. Nhằm đảm bảo cho hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, Hội đồng quản trị Công ty đã có phương án và đang trình xin ý kiến của UBND tỉnh để người Đại diện phần vốn nhà nước biểu quyết thông qua Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

4. Về quản lý

Triển khai thực hiện đề án chuyển đổi số trong toàn Công ty, tiếp tục áp dụng công nghệ 4.0 trong công tác quản lý và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh. Thực hiện nhiều biện pháp, giải pháp tăng cường công tác quản lý SXKD chặt chẽ, tiết kiệm chi phí hợp lý, đảm bảo có hiệu quả trong kinh doanh.

5. Về nhân sự - lao động

Thực hiện việc sắp xếp công tác tổ chức, bộ máy đảm bảo tinh gọn, hợp lý và hiệu quả, từng bước tinh giảm lao động tại các đơn vị Xí nghiệp trực thuộc và khối quản lý văn phòng Công ty, tiền lương thu nhập của người lao động được duy trì, ổn định, chú trọng công tác quy hoạch nhân sự, đáp ứng kịp thời nhu cầu nhân lực của Công ty trong năm 2024 và các năm tiếp theo.

Điều 3. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động năm 2023 của Ban Kiểm soát.

Điều 4. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán độc lập.

Một số chỉ tiêu tài chính như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2023
01	Doanh thu thuần	Đồng	292.877.978.220
02	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	14.627.091.499
03	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	12.474.549.116
04	Các khoản nộp ngân sách nhà nước	Đồng	28.017.988.119
05	TSCĐ (các công trình phúc lợi công cộng) Nhà nước giao quản lý. Số dư cuối kỳ	Đồng	476.405.710.473

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2023
06	TSCĐ (tính khấu hao, hạch toán vào chi phí SXKD). Số cuối kỳ báo cáo	Đồng	28.352.617.252
07	Khấu hao TSCĐ	Đồng	7.799.199.478
08	Vốn Điều lệ	Đồng	60.000.000.000
09	Thu nhập bình quân người lao động	Đồng /người/tháng	15.122.317
10	Tỷ lệ cổ tức được chia	%/VĐL	10,39

Điều 5. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức 2023 và dự kiến phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2024.

1. Phương án phân chia lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2023:

2. ĐVT: Đồng

TT	Chỉ tiêu	Dự kiến thực hiện 2023
1	Lợi nhuận sau thuế	12.474.549.116
2	Trích quỹ đầu tư phát triển và quỹ trên (20%)	2.498.184.381
3	Trích quỹ Khen thưởng, quỹ Phúc lợi (30%); trong đó:	3.742.634.375
	+ Quỹ KT (60%)	2.245.418.841
	+ Quỹ PL (40%)	1.496.945.894
4	Chi trả cổ tức Tỷ lệ %/VĐL	10,39
4	Trong đó:	
	- 51% vốn Nhà nước	3.179.340.000
5	- 49% vốn cổ đông	3.054.660.000

2. Dự kiến Phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức 2024:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2024
1	Doanh thu	Đồng	316.540.075.455
2	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	15.827.003.773
3	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	13.278.856.165
4	Nộp ngân sách	Đồng	28.500.000.000
5	Vốn Điều lệ: Trong đó		60.000.000
	- Vốn Nhà nước 51%	Đồng	30.600.000
	- Vốn cổ phần		29.400.000
6	Thu nhập bình quân người lao động	Đồng /người/tháng	15.197.627
7	Chia cổ tức	tỷ lệ %/VĐL	11,00

Điều 6. Thông qua Tổng quỹ lương Công ty, chế độ thù lao của HĐQT, Ban Kiểm soát và thư ký Công ty với nội dung chính như sau:

I. Tổng quỹ lương

1. Tình hình thực hiện chi trả tiền lương năm 2023.

- Tổng quỹ lương thực hiện năm 2023: **102.978.073.656 đồng**; Trong đó tiền lương của Chủ tịch HĐQT, Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và Trưởng ban Kiểm soát số thực chi là: 3.007.000.000đ; Tiền lương bộ phận quản lý văn phòng: 12.750.000.000đ; Tiền lương bộ phận quản lý sản xuất và tiền lương của người lao động là: 87.471.073.656đ; Trong đó có tiền lương tiền công của các đơn vị trực thuộc thực hiện điều hành thi công các công trình XD CB và một số công tác đột xuất khác là: 6.395.234.982 đồng .

- Đơn giá tiền lương chi trả Chủ tịch HĐQT, Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và Trưởng ban Kiểm soát: 1,63/100 đồng doanh thu giá trước thuế;

- Đơn giá tiền lương kinh doanh khác, chi trả cho cán bộ quản lý văn phòng và cán bộ quản lý tại các Xí nghiệp, bộ phận có liên quan: 10,56/100 đồng doanh thu kinh doanh khác;

- Đơn giá tiền lương của bộ phận quản lý Văn phòng Công ty, tính từ 12 -16% trên lương trực tiếp sản xuất;

- Đơn giá tiền lương chi trả cho CBCNV và người lao động trong các Xí nghiệp, Bộ phận trực thuộc Công ty, dựa trên hiệu quả hoạt động kinh doanh để xác định, năm 2023 đơn giá tiền lương thực hiện là: 332.429 đồng/1000 đồng doanh thu

Xác định quỹ tiền lương thực hiện năm 2023, chủ yếu là căn cứ Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2016 hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty cổ phần, vốn góp chi phối của nhà nước; Quy chế quản lý tài chính là căn cứ để xác định chi trả tạm thời. cuối năm khi xác định quỹ lương thực hiện cần phải căn cứ số liệu để đánh giá các chi tiêu, doanh thu, lợi nhuận, chi phí chưa có lương để xác định quỹ lương thực hiện phải đảm bảo tuân thủ đúng theo các nội dung quy định tại Thông tư 28/2016.

2. Kế hoạch tiền lương năm 2024:

- Tiền lương thu nhập của cán bộ lãnh đạo, cán bộ quản lý tại Công ty và các Xí nghiệp, bộ phận trực thuộc và người lao động trong Công ty, căn cứ biên bản liên ngành về việc giám sát các nội dung lao động, tiền lương, thù lao thực hiện năm 2023 và kế hoạch năm 2024 đã được Hội đồng UBND tỉnh thẩm tra ngày 13 /03/2024 và văn bản thống nhất của UBND Tỉnh số 2743/UBND-DN ngày 21 tháng 03 năm 2024, trong quá trình thực hiện việc chi trả tiền lương, HĐQT Công ty sẽ xem xét điều chỉnh (tăng hoặc giảm), tùy thuộc vào tăng doanh thu, giảm chi phí và tăng lợi nhuận thực hiện, quỹ tiền lương sẽ điều chỉnh tăng theo quy định tại thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2016.

- Đơn giá tiền lương năm 2024 (Thực hiện theo Quy chế quản lý tài chính Công ty): Ủy quyền cho HĐQT quyết định xác định đơn giá tiền lương năm 2024, căn cứ doanh thu thực hiện giá trước thuế năm 2024 để xác định đơn giá tiền lương

và xác định tổng quỹ tiền lương thực hiện năm 2024. Tổng quỹ lương theo số liệu đã được UBND tỉnh thống nhất số kế hoạch là: 108.007.625.000đ; tăng so với tiền lương thực hiện năm 2023 là 4,88%, (do doanh thu năm 2024 tăng 8,08% so với thực hiện năm 2023, quỹ tiền lương cũng tăng tương ứng).

- Về việc phân chia lợi nhuận sau thuế theo quy định của Pháp luật hiện hành, Điều lệ hoạt động của Công ty và Quy chế quản lý tài chính và Quy chế chi tiêu nội bộ của Công ty.

II. Chế độ thù lao:

1. Thực hiện chi trả thù lao năm 2023:

Tổng số tiền thực chi là: 384.000.000đ (ba trăm tám mươi bốn triệu đồng).

TT	Chức danh	Số tiền (đ/ng/tháng)	Ghi chú
1	Chủ tịch HĐQT	6.000.000	Chi trả đúng theo Nghị quyết Đại hội Đồng CD thông Qua ngày 05/5/2023
2	Thành viên HĐQT	4.000.000	
3	Trưởng Ban KS	4.000.000	
4	UV Ban Kiểm soát và thư ký	2.000.000	

2. Kế hoạch chi trả thù lao năm 2024: thực hiện như năm 2023.

Điều 7. Thông qua Tờ trình Lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024.

Điều 8. Điều khoản thi hành

- Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Môi trường và Công trình Đô thị Huế giao cho Hội đồng quản trị Công ty tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội.

- Nghị Quyết này được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua ngày 12/4/2024.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ HUẾ
CHỦ TỌA**

PHAN LÊ HIỂN

Số: /TTr-HĐQT

Thành phố Huế, ngày tháng 03 năm 2024



TỜ TRÌNH
V/v Các vấn đề xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông
Thường niên năm 2024 thông qua

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty Cổ phần
Môi trường và Công trình Đô thị Huế.

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020 có hiệu lực từ 01/01/2021;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Môi trường và Công trình Đô thị Huế sửa đổi bổ sung lần thứ hai thông qua Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 28 tháng 04 năm 2021;
- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023;
- Báo cáo tài chính năm 2023 đã được Kiểm toán bởi Chi nhánh Công ty TNHH Kiểm toán và dịch vụ Tin học Moore AISC tại Đà Nẵng thực hiện kiểm toán và phát hành báo cáo tài chính ngày 26/02/2024;
- Căn cứ tình hình thực tế tại Công ty;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Môi trường và Công trình Đô thị Huế kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua các nội dung như sau:

I. Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2023 và phương hướng nhiệm vụ năm 2024 của HĐQT Công ty;

II. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 và phương hướng nhiệm vụ 2024 của Ban Tổng Giám đốc

a. Kết quả sản xuất kinh doanh 2023

Đơn vị tính: Đồng

ST T	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2023	Thực hiện 2023	Tỷ lệ % (TH/KH)
01	02	03	04	5=4/5
01	Doanh thu thuần	276.130.000.000	292.877.978.220	106,06%
02	Lợi nhuận trước thuế	13.750.000.000	14.627.091.499	106,38%

03	Lợi nhuận sau thuế	11.536.250.000	12.474.549.116	108,13%
04	Các khoản nộp ngân sách NN	24.500.000.000	28.017.988.119	114,36%
05	TSCĐ (các công trình phúc lợi công cộng) Nhà nước giao quản lý. Số dư cuối kỳ	539.125.743.141	476.405.710.473	88,36%
06	TSCĐ (tính khấu hao, hạch toán vào chi phí SXKD). Số cuối kỳ báo cáo	36.151.817.347	28.352.617.252	78,42%
07	Khấu hao TSCĐ	7.794.177.808	7.799.199.478	100,06%
08	Vốn Điều lệ	60.000.000.000	60.000.000.000	100%
09	Thu nhập bình quân người lao động (ngàn đồng/người/T	13.746.311	15.122.317	110%
10	Tỷ lệ cổ tức được chia	9,61%/VĐL	10,39%/VĐL	108,11%

b.Nhiệm vụ HDSXKD, chỉ tiêu kế hoạch năm 2024, các chỉ tiêu cơ bản sau đây:

Đơn vị tính: Đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2023	Kế hoạch 2024	Tỷ lệ % KH/TH
1	Doanh thu	292.877.978.220	316.540.075.455	108,08%
2	Lợi nhuận trước thuế	14.627.091.499	15.827.003.773	108,20%
3	Lợi nhuận sau thuế	12.474.549.116	13.278.856.165	106,45%
4	Nộp ngân sách	28.017.988.119	28.500.000.000	101,72%
5	Vốn Điều lệ: Trong đó - Vốn Nhà nước 51% - Vốn cổ phần	60.000.000 30.600.000 29.400.000	60.000.000 30.600.000 29.400.000	
7	Thu nhập bình quân người lao động (ngàn đồng/người/tháng)	15.122.317	15.197.627	100,05%
8	Chia cổ tức (tỷ lệ %/VĐL	10,39	11,00	105,87%
9	Hệ số bảo toàn vốn			H>1

III. Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán, đã trình bày trước Đại hội, đề nghị Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 xem xét thông qua

IV. Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2023 và định hướng hoạt động năm 2024 đã được trình bày trước Đại hội, đề nghị Đại hội đồng cổ đông năm 2024 xem xét thông qua

V. Quỹ lương thực hiện năm 2023

1. Tình hình thực hiện chi trả tiền lương năm 2023.

Tổng quỹ lương thực hiện năm 2023: **102.978.073.656 đồng**; Trong đó tiền lương của Chủ tịch HĐQT, Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và Trưởng ban Kiểm soát số thực chi là: 3.007.000.000đ; Tiền lương bộ phận quản lý văn phòng: 12.750.000.000đ; Tiền lương bộ phận quản lý sản xuất và tiền lương của người lao động là: 87.471.073.656đ; Trong đó có tiền lương tiền công của các đơn vị trực thuộc thực hiện điều hành thi công các công trình XD/CB và một số công tác đột xuất khác là: 6.395.234.982 đồng .

2. Đơn giá tiền lương thực hiện chi trả theo quy chế quản lý tài chính Công ty, như sau:

- Đơn giá tiền lương chi trả Chủ tịch HĐQT, Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và Trưởng ban Kiểm soát: 1,63/100 đồng doanh thu giá trước thuế;

- Đơn giá tiền lương kinh doanh khác, chi trả cho cán bộ quản lý văn phòng và cán bộ quản lý tại các Xí nghiệp, bộ phận có liên quan: 10,56/100 đồng doanh thu kinh doanh khác;

- Đơn giá tiền lương của bộ phận quản lý Văn phòng Công ty, tính từ 12 -16% trên lương trực tiếp sản xuất;

- Đơn giá tiền lương chi trả cho CBCNV và người lao động trong các Xí nghiệp, Bộ phận trực thuộc Công ty, dựa trên hiệu quả hoạt động kinh doanh để xác định, năm 2023 đơn giá tiền lương thực hiện là: 332.429 đồng/1000 đồng doanh thu

Xác định quỹ tiền lương thực hiện năm 2023, chủ yếu là căn cứ Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2016 hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty cổ phần, vốn góp chi phối của nhà nước; Quy chế quản lý tài chính là căn cứ để xác định chi trả tạm thời. cuối năm khi xác định quỹ lương thực hiện cần phải căn cứ số liệu để đánh giá các chỉ tiêu, doanh thu, lợi nhuận, chi phí chưa có lương để xác định quỹ lương thực hiện phải đảm bảo tuân thủ đúng theo các nội dung quy định tại Thông tư 28/2016

VI. Kế hoạch tiền lương năm 2024:

- Tiền lương thu nhập của cán bộ lãnh đạo, cán bộ quản lý tại Công ty và các Xí nghiệp, bộ phận trực thuộc và người lao động trong Công ty, căn cứ biên bản liên ngành về việc giám sát các nội dung lao động, tiền lương, thù lao thực hiện năm 2023

và kế hoạch năm 2024 đã được Hội đồng UBND tỉnh thẩm tra ngày 13 /03/2024 và văn bản thống nhất của UBND Tỉnh số 2743/UBND-DN ngày 21 tháng 03 năm 2024, trong quá trình thực hiện việc chi trả tiền lương, HĐQT Công ty sẽ xem xét điều chỉnh (tăng hoặc giảm), tùy thuộc vào tăng doanh thu, giảm chi phí và tăng lợi nhuận thực hiện, quỹ tiền lương sẽ điều chỉnh tăng theo quy định tại thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2016.

- Đơn giá tiền lương năm 2024 (Thực hiện theo Quy chế quản lý tài chính Công ty). Căn cứ vào hiệu quả trong quá trình thực hiện tiết kiệm chi phí hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 và căn cứ doanh thu thực hiện giá trước thuế. HĐQT căn cứ để xác định đơn giá tiền lương và xác định tổng quỹ tiền lương thực hiện năm 2024. Tổng quỹ lương theo số liệu đã được UBND tỉnh thống nhất số kế hoạch là: 108.007.625.000đ; tăng so với tiền lương thực hiện năm 2023 là 4,88%, (do doanh thu năm 2024 tăng 8,08% so với thực hiện năm 2023, quỹ tiền lương cũng tăng tương ứng).

- Về việc phân chia lợi nhuận sau thuế theo quy định của Pháp luật hiện hành, Điều lệ hoạt động của Công ty và Quy chế quản lý tài chính và Quy chế chi tiêu nội bộ của Công ty.

VII. Chi trả thù lao cho HĐQT; BKS và thư ký công ty năm 2023:

Tổng số tiền thực chi là: **384.000.000đ (Ba trăm, tám mươi tư triệu đồng chẵn)**

STT	Chức danh	Số tiền (đ/ng/tháng)	So với kế hoạch năm 2023
1	Chủ tịch HĐQT	6.000.000	Chi trả đúng theo
2	Thành viên HĐQT	4.000.000	Nghị quyết Đại hội
3	Trưởng Ban KS	4.000.000	Đông CD thường niên ngày 05/05/2023
4	UV Ban Kiểm soát và thư ký	2.000.000	

VIII. Phương án phân chia lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2023 và dự kiến phương án phân chia lợi nhuận và chia cổ tức năm 2024:

1. Phương án phân chia lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2023

Đơn vị tính: đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2022	Dự kiến thực hiện 2023	Tỷ lệ % (+/-)
I	Lợi nhuận sau thuế	11.503.873.718	12.474.549.116	108,44
1	Trích quỹ đầu tư phát triển trích trên (20%)	2.300.774.744	2.498.184.381	108,58

3	Trích quỹ Khen thưởng, quỹ Phúc lợi (30%); trong đó: + Quỹ KT (60%) + Quỹ PL (40%)	3.443.098.974 2.066.859.384 1.377.239.590	3.742.634.375 2.245.418.841 1.496.945.894	108,69 108,69 108,69
4	Chi trả cổ tức Tỷ lệ %/VĐL	9,6	10,39	108,23
5	Trong đó: - 51% vốn Nhà nước	2.937.600.000	3.179.340.000	108,23
6	- 49% vốn cổ đông	2.822.400.000	3.054.660.000	108,23

Quỹ khen thưởng sau khi trừ khoản thưởng theo quy định của Pháp luật về thi đua khen thưởng năm 2023, số tiền còn lại phân chia quỹ khen thưởng cho người quản lý Công ty và CBCNV và người lao động theo quy định tại Điều 8, Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/06/2016 và Điều 18 thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2016 hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty cổ phần, vốn góp chi phối của nhà nước; quỹ phúc lợi năm 2023 Công ty đã thống nhất với các đoàn bộ phận trực thuộc; Ban chấp hành công đoàn cơ sở đã trích trước chia cho CBCNV và người lao động trong dịp tết Nguyên Đán năm 2024. Số tiền: **938.836.667 đồng**

2. Dự kiến Phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức 2024:

DVT: Đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2023	Dự kiến thực hiện 2024	Tỷ lệ % (+-)
I	Lợi nhuận sau thuế	12.474.549.116	13.278.856.165	106,44
1	Trích quỹ đầu tư phát triển trên 20%	2.498.184.381	2.695.199.315	107,88
2	Trích quỹ Khen thưởng, quỹ Phúc lợi (30%); trong đó: + Quỹ KT (60%) + Quỹ PL (40%)	3.742.634.375 2.245.418.841 1.496.945.894	3.983.656.850 2.390.194.110 1.593.462.740	106,44 106,44 106,44
3	Chi trả cổ tức Tỷ lệ %/VĐL	10,39%	11%	105,87
4	Trong đó: - 51% vốn Nhà nước	3.179.340.000	3.366.000.000	105,87
5	- 49% vốn cổ đông	3.054.660.000	3.234.000.000	105,87

3. Kế hoạch chi trả thù lao cho HĐQT, BKS, thư ký năm 2024:

STT	Chức danh	Số tiền (đ/ng/tháng)	Ghi chú
1	Chủ tịch HĐQT	6.000.000	Dự kiến thực hiện như năm 2023
2	Thành viên HĐQT	4.000.000	
3	Trưởng Ban KS	4.000.000	
4	UV Ban Kiểm soát và thư ký	2.000.000	

VIII. ỦY QUYỀN CHO HĐQT CÔNG TY CHỌN ĐƠN VỊ KIỂM TOÁN KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP ĐỂ THỰC HIỆN KIỂM TOÁN BÁO CÁO TÀI CHÍNH CÔNG TY NĂM 2023 theo đúng các tiêu chí Ban kiểm soát đã trình trước Đại hội cổ đông thường niên năm 2024

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần môi trường và Công trình Đô thị Huế kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua các nội dung như đã trình bày tại phần trên.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu HĐQT, VT.

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

PHAN LÊ HIẾN

Số /BC-HĐQT

Thành phố Huế, ngày tháng 03 năm 2024

DỰ THẢO

BÁO CÁO

**HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2023 VÀ
PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2024
(TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024)**



Hội đồng quản trị kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên về công tác quản trị và điều hành năm 2023, phương hướng, nhiệm vụ của Hội đồng quản trị năm 2024 như sau:

I. Thực hiện nhiệm vụ năm 2023:

Năm 2023, Hội đồng quản trị đã họp 29 đợt, quyết định những vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty. Những nội dung cơ bản mà Hội đồng quản trị đã quyết nghị như sau:

1. Công tác củng cố tổ chức, bộ máy tại Công ty:

- Công ty đã tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 05/05/2023 đã thông qua Nghị quyết Đại hội, đồng thời đã triển khai thực hiện công tác bàn giao chức danh kế toán Trưởng thời điểm từ 01/07/2023 và chức danh người Đại diện phần vốn Nhà nước từ thời điểm 30/09/2023 và thời điểm bàn giao chức danh Chủ tịch HĐQT sau khi bầu chủ tịch HĐQT thay thế Chủ tịch HĐQT (Nghỉ hưu theo quy định), (Biên bản bàn giao đã thể hiện đầy đủ về trách nhiệm của bên giao và bên nhận bàn giao).

- Để thuận tiện trong công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh đảm bảo liên tục trước khi đ/c Chủ tịch HĐQT nghỉ hưu theo quy định. Ngày 04 tháng 07 năm 2023, Chủ tịch HĐQT Công ty là người Đại diện theo pháp luật thứ nhất, quản lý 60/51% vốn nhà nước tham gia vốn Điều lệ tại Công ty cổ phần môi trường và Công trình Đô thị Huế đã ủy quyền cho Ông Trần Quốc Khánh – TVHĐQT - Tổng Giám đốc Công ty là người Đại diện theo pháp luật thứ 2, quản lý 40%/51% vốn nhà nước tham gia vốn Điều lệ tại Công ty Cổ phần Môi trường và Công trình Đô thị Huế, thực hiện theo giấy ủy quyền một số các công việc như sau:

+ Được quyền ký Quyết định bổ nhiệm các chức danh Trưởng, Phó các Phòng; Giám đốc, Phó Giám đốc các đơn vị trực thuộc Công ty;

+ Được toàn quyền ký các hồ sơ liên quan quyết toán vốn đầu tư đối với các dự án đã hoàn thành và các dự án đang dở dang thuộc trách nhiệm chủ đầu tư, hiện tại chưa làm thủ tục quyết toán trình nộp cấp có thẩm quyền phê duyệt;

+ Kể từ 1/10/2023 được toàn quyền ký tất cả các hồ sơ liên quan theo quy định tại mục 11.2.1 về phạm vi đại diện của Chủ tịch HĐQT - Điều 11 Điều lệ Công ty sửa đổi, bổ sung lần thứ 2 thông qua Đại hội cổ đông thường niên ngày 28 tháng 04

năm 2021. Giấy ủy quyền này có hiệu lực kể từ ngày ký cho đến khi hoàn thành tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường ngày 01/12/2023, bầu thành viên Hội đồng đồng quản trị và bầu chức danh Chủ tịch HĐQT, Chủ tịch HĐQT trực tiếp điều hành thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

- Danh sách Hội đồng quản trị; Ban Tổng giám đốc; Kế toán trưởng và Ban Kiểm soát có đến thời điểm ngày 31/12/2023:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
I	Hội đồng quản trị		
1	Nguyễn Hồng Sơn	Chủ tịch HĐQT	Miễn nhiệm từ 01/12/2023 (Nghỉ hưu theo quy định)
2	Phan Lê Hiến	Chủ Tịch HĐQT	UBND tỉnh có Quyết định cử Người Đại diện phần vốn nhà nước từ ngày 20/10/2023, bầu TVHĐQT và chức danh chủ Tịch HĐQT từ ngày 01/12/2023
2	Trần Quốc Khánh	Thành viên HĐQT	Điều hành
3	Trần Trung Khánh	Thành viên HĐQT	Điều hành
4	Dương Thị Huệ	Thường trực HĐQT	Điều hành
5	Nguyễn Văn Rin	Thành viên HĐQT	Không điều hành
II	Ban Tổng giám đốc		
1	Trần Quốc Khánh	Tổng Giám đốc	
2	Trần Trung Khánh	Phó Tổng Giám đốc	
3	Trần Hữu Ân	Phó Tổng Giám đốc	
4	Lê Vĩnh Thắng	Phó Tổng Giám đốc	
III	Ban Kiểm soát		
1	Trương Thị Lan Hương	Trưởng Ban kiểm soát	
2	Phan Thị Trang	Thành viên Ban KS	
3	Võ Thị Diệu Phương	Thành viên Ban KS	
IV	Kế toán trưởng		
1	Dương Thị Huệ	Kế toán Trưởng	Xét đơn xin thôi giữ chức kế toán trưởng, HĐQT đã thống nhất có QĐ cho thôi giữ chức KTT kể từ 01/07/2023
2	Lê Phi Hải	Kế toán trưởng	Bổ nhiệm từ 01/07/2023

2. Các chủ trương, giải pháp thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2023:

- Trong năm 2023, HĐQT đã triển khai Nghị quyết ĐHĐCĐ nhiệm kỳ 2020 - 2025, Nghị Quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, ban hành các Nghị quyết, các quyết định liên quan công tác triển khai nhiệm vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty năm 2023, triển khai nhiệm vụ hoạt động kinh doanh theo đúng Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, tuân thủ thực hiện sự chỉ đạo của UBND Tỉnh và thực hiện theo các văn bản quy định hiện hành của nhà nước, triển khai thực hiện nhiệm vụ hoạt động sản xuất kinh doanh bằng nhiều biện pháp, giải pháp trong công tác chỉ đạo tiết kiệm chi phí sản xuất; Như việc thực hiện Quy chế chi tiêu nội bộ, tiếp tục thực hiện khoán chi phí sử dụng công cụ, dụng cụ, chi phí điện thoại, chi phí văn phòng phẩm và một số các khoản chi phí liên quan khác để đảm bảo lợi nhuận thực hiện sau thuế tăng 6,06% so với kế hoạch.

Trong quá trình triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh cũng có nhiều thuận lợi trong tìm kiếm thị phần tăng doanh thu, nhưng bên cạnh đó cũng có nhiều khó khăn, do giá các loại nguyên vật liệu đầu vào đều tăng, tiền lương tối thiểu vùng cũng tăng, trong lúc định mức đơn giá Tỉnh ban hành từ năm 2017 đến nay vẫn chưa được điều chỉnh bổ sung, mặc dù Kiểm toán Nhà nước Khu vực II năm 2022 kiểm toán định mức đơn giá đối với lĩnh vực hoạt động công ích trên địa bàn toàn tỉnh, đã có ý kiến đề nghị các Sở Ban ngành liên quan và UBND tỉnh xem xét điều chỉnh, bổ sung Quyết định 2239/QĐ-UBND, ngày 16/9/2016 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc ban hành Bộ đơn giá dịch vụ công ích đô thị, gồm công tác thu gom, vận chuyển và xử lý chôn lấp rác thải đô thị, duy trì hệ thống thoát nước đô thị, hệ thống thoát nước đô thị, hệ thống chiếu sáng, cây xanh đô thị. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 1/1/2017, (các yếu tố đầu vào, tỷ lệ chi phí chung, lợi nhuận định mức xây dựng đơn giá thấp); Căn cứ đơn giá trên, UBND thành phố Huế thực hiện đặt hàng chỉ khoảng 80% đơn giá Tỉnh ban hành. Thực hiện theo kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước khu vực II, đối với lĩnh vực hoạt động công ích trên địa bàn toàn Tỉnh phải thực hiện đấu thầu theo Nghị định 32/2019 của Chính phủ và xây dựng điều chỉnh lại bộ đơn giá theo Quyết định 2239/QĐ-UBND để phù hợp với cơ chế chính sách, nhưng tại thời điểm này tỉnh vẫn chưa điều chỉnh.

Do đó năm 2023 và những năm tiếp theo, Công ty sẽ gặp không ít những khó khăn trong công tác đấu thầu, sự cạnh tranh gay gắt trong thời gian tới đối với lĩnh vực môi trường trên địa bàn toàn Tỉnh. Trong khi đó giá đầu vào hàng năm tăng liên tục, nhất là tiền lương, nhiên liệu và các khoản đóng bảo hiểm Xã hội; BHYT; BHTN, hàng năm đều tăng do mức lương tối thiểu vùng tăng, nên Công ty cũng phải điều chỉnh lương theo bảng lương doanh nghiệp và trích nộp theo quy định.

Với mục tiêu nhiệm vụ đã đề ra trong năm 2023, HĐQT, Chủ tịch HĐQT đã có sự phân công nhiệm vụ cụ thể, rõ ràng cho từng đ/c trong HĐQT và Ban Tổng giám đốc công ty để chỉ đạo, điều hành trên từng lĩnh vực công việc. Do đó trong năm 2023, doanh thu thực hiện đạt 106,06% so với kế hoạch năm, so với cùng kỳ năm trước giảm 15,63% là do giảm doanh thu lĩnh vực thi công xây lắp, giảm tỷ lệ tương ứng so với dự kiến kế hoạch năm 2023 đã thông qua Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 (công việc không duy trì thường xuyên).

- Trong năm 2023, Hội đồng quản trị đã ban hành biên bản và Nghị quyết về việc sử dụng nguồn vốn khấu hao để đầu tư mua phương tiện thiết bị và cải tạo sửa

chữa nhà nghỉ công nhân, nhà để xe... Tổng nguồn vốn đầu tư là: 4.205.779.676 đồng; Trích khấu hao TSCĐ lò đốt của Nhật Bản tài trợ cho xử lý chất thải rắn đô thị và phục hồi bãi chôn lấp, giá trị thực tế của tài sản dài hạn là: **7.215.007.000 đồng**; Trong đó nguồn dự phòng bổ sung có mục tiêu cho ngân sách Thành phố là: 559.007.000 đồng; vốn viên trợ không hoàn lại (JICA): 6.656.000.000 đồng. Công ty đã xác định thời gian trích khấu hao là 5 năm theo mục 18 quy định tại danh mục các nhóm tài sản cố tại thông tư số 45/2013 và Thông tư số 28/2017/TT-BTC sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 45/2013. Số tiền đã trích khấu hao hạch toán vào chi phí hoạt động kinh doanh từ 01/01/2023 đến 31/12/2023 là: **1.443.001.404 đồng**, Công ty đã nộp vào ngân sách nhà nước theo quy định;

- Tình hình và kết quả triển khai các dự án đầu tư; kế hoạch đầu tư, khối lượng thực hiện, tình hình và khả năng thanh toán vốn đầu tư đảm bảo đúng các văn bản quy định hiện hành của Nhà nước; công tác giải ngân vốn theo đúng kế hoạch bố trí vốn;

- Thực hiện nhiều biện pháp và giải pháp về quản lý các khoản nợ phải thu và nợ phải trả. Do đó trong năm 2023 Công ty không có tình trạng nợ kéo dài và nợ khó đòi không có khả năng thu hồi nợ, thực hiện thanh toán kịp thời các khoản nợ phải trả đối với khách hàng;

- Luôn chú trọng việc quản lý, sử dụng và bảo toàn vốn góp của nhà nước. Thực hiện luôn chuyên nguồn vốn đảm bảo theo quy định; trong đó vốn Nhà nước 51% trên vốn Điều lệ; vốn cổ phần 49%;

- Chủ động tính toán, giảm chi phí sản xuất, giảm chi phí khoản công cụ, dụng cụ lao động, các khoản chi phí quản lý hành chính và chi phí liên quan khác. Thực hiện việc trích nộp BHXH; BHYT; BHTN theo quy định bảng xếp lương doanh nghiệp trên cơ sở theo mức lương tối thiểu vùng, các khoản chi phí thanh toán tiền điện, chi phí nguyên vật liệu đầu vào đều tăng so với đơn giá thực tế. Công tác quản lý tài chính Công ty đã thực hiện đúng theo Quy chế quản lý tài chính và quy chế chi tiêu nội bộ công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023; Nghị quyết Hội đồng quản trị; Điều lệ Công ty và các văn bản quy định hiện hành của Nhà nước, công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh đảm bảo chất lượng và hiệu quả đáp ứng được nhu cầu vốn sản xuất và hệ số bảo toàn vốn luôn >1. Tiền lương và các chế độ khác, thực hiện chi trả đầy đủ và kịp thời cho CBCNV và người lao động. Nộp các khoản thuế, các khoản bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế đảm bảo đúng quy định

- Thường xuyên chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ với mục tiêu, nâng cao chất lượng công tác vệ sinh Môi trường trên địa bàn thành phố Huế và các vùng phụ cận, đồng thời tiết kiệm chi phí sản xuất kinh doanh

- Công ty đã thực hiện công bố thông tin theo quy định tại Thông tư số Thông tư số 96/2020/TT-BTC, ngày 16/11/2020 của Bộ Tài Chính về việc hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, toàn bộ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đều được công khai trên trang website: <http://hepco.com.vn>. Mục quan hệ cổ đông, Công bố trên hệ thống công bố thông tin của (IDS); (CIMS) về báo cáo tài chính, báo cáo quản trị, báo cáo thường niên năm 2023, Nghị quyết Đại hội cổ đông

thường niên, phương án phân chia lợi nhuận, chia cổ tức, công bố thông tin bất thường theo quy định vv...

3. Kết quả kinh doanh

Kết quả kinh doanh thực hiện năm 2023 tóm tắt như sau:

ĐV tính: Đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2022	Kế hoạch 2023	Thực hiện 2023	So sánh (tỷ lệ %)	
					Thực hiện 2023/2022	TH 2023 /KH 2023
01	02	03	04	05	6=(5/3)	7=(5/4)
01	Doanh thu thuần	347.145.492.897	276.130.000.000	292.877.978.220	84,37	106,06
02	Lợi nhuận trước thuế	14.700.289.889	13.750.000.000	14.627.091.499	99,50	106,38
03	Lợi nhuận sau thuế	11.503.873.718	11.536.250.000	12.474.549.116	108,44	108,13
04	Các khoản nộp ngân sách nhà nước	33.055.039.719	24.500.000.000	28.017.988.119	84,76	114,36
05	TSCĐ (các công trình phúc lợi công cộng) Nhà nước giao quản lý. Số dư cuối kỳ	468.160.659.141	539.125.743.141	476.405.710.473	101,75	88,36
06	TSCĐ (tính khấu hao, hạch toán vào chi phí SXKD). Số cuối kỳ báo cáo	31.946.037.054	36.151.817.347	28.352.617.252	88,75	78,42
07	Khấu hao TSCĐ	6.399.313.240	7.794.177.808	7.799.199.478	121,87	100,06
08	Vốn Điều lệ	60.000.000.000	60.000.000.000	60.000.000.000	100	100
09	Thu nhập bình quân người lao động (ngàn đồng/người/T	15.966.524	13.746.311	15.122.317	94,71	110
10	Tỷ lệ cổ tức được chia	9,6%/VĐL	9,61%/VĐL	10,39%/VĐL	108,23	108,11

Công tác giám sát và chỉ đạo của Hội đồng quản trị, sự điều hành của Ban Tổng giám đốc, sự nỗ lực của người lao động trong Công ty đã phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông năm 2023 đề ra (số liệu đã tóm tắt chi tiết tại biểu trên), các khoản doanh thu, lợi nhuận và thu nộp ngân sách năm 2023 đạt trên 106% so với kế hoạch năm 2023, so cùng kỳ năm trước giảm 15,63%, do giảm doanh thu kinh doanh xây lắp khi xây dựng kế hoạch năm 2023, Ban Tổng giám đốc cũng đã xác định rõ, do bàn giao chức năng quản lý đơn vị chủ đầu tư, đồng thời do công việc không duy trì thường xuyên, lợi nhuận trước thuế giảm 0,5 %, nhưng lợi nhuận sau thuế tăng 8,44%, thu nộp ngân sách tăng 114% so với kế hoạch năm 2023,

so với cùng kỳ năm trước, giảm 15,24%, do doanh thu giảm, nên thu nộp ngân sách cũng giảm tỷ lệ tương ứng.

4. Công tác cổ đông :

Tình hình cổ đông tại thời điểm ngày đăng ký cuối cùng theo danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán, ngày 12/03/2024 (Thực hiện quyền bỏ phiếu).

	Số cổ đông	Cổ phần sở hữu	Trị giá (đồng)	Tỷ lệ % / VDL
1. Cổ đông nhà nước	02	3.060.000	30.600.000.000	51,00%
2. Cổ đông là người lao động và người đã nghỉ hưu	396	2.164.300	21.643.000.000	36,072%
3. Cổ đông chiến lược	01	705.700	7.057.000.000	11,762%
4. Cổ đông ngoài	30	70.000	700.000.000	1,166%
Tổng cộng	429	6.000.000	60.000.000.000	100%

Căn cứ Quyết định số 2412/QĐ-UBND ngày 12 tháng 10 năm 2023 về việc điều động và cử người đại diện phần vốn nhà nước tham gia vốn Điều lệ Công ty để ứng cử bầu vào thành viên HĐQT và HĐQT bầu ông Phan Lê Hiến Chủ tịch HĐQT từ ngày 01/12/2023, nắm giữ 60/51% phần vốn nhà nước: 18.360.000 cổ phần (Thay thế ông Nguyễn Hồng Sơn nghỉ hưu theo quy định); Ông Trần Quốc Khánh: TVHĐQT – Tổng Giám đốc, nắm giữ 40/51%: 1.224.000 cổ phần, tổng số cổ phần sở hữu 51% vốn nhà nước là: 3.060.000 cổ phần; 396 cổ đông là CBCNV và người lao động trong Công ty và số cổ đông đã nghỉ hưu, sở hữu 2.164.300 cổ phần; 01 cổ đông chiến lược là Công ty TNHH TM XD và dịch vụ Môi trường Thừa Thiên Huế sở hữu: 705.700 cổ phần; 30 cổ đông ngoài, sở hữu: 70.000 cổ phần. Công ty đã có văn bản báo cáo xin ý kiến UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc thống nhất các nội dung đề Người đại diện phần vốn nhà nước có ý kiến tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2024, UBND tỉnh đã thống nhất ngày Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 là ngày 12/03/2024.

II. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2024

1. Chỉ đạo triển khai thực hiện nhiệm vụ hoạt động SXKD

Đơn vị tính: đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2023	Kế hoạch 2024	Tỷ lệ % KH/TH
1	Doanh thu	292.877.978.220	316.540.075.455	108,08
2	Lợi nhuận trước thuế	14.627.091.499	15.827.003.773	108,20
3	Lợi nhuận sau thuế	12.474.549.116	13.278.856.165	106,45
4	Nộp ngân sách	28.017.988.119	28.500.000.000	101,72

5	Vốn Điều lệ: Trong đó - Vốn Nhà nước 51% - Vốn cổ phần	60.000.000 30.600.000 29.400.000	60.000.000 30.600.000 29.400.000	
6	Thu nhập bình quân người lao động (ngàn đồng/người/tháng)	15.122.317	15.197.627	100,05
7	Chia cổ tức (tỷ lệ %/VĐL)	10,39	11,00	105,87

- Mở rộng đa dạng hoá các loại hình dịch vụ trên địa bàn toàn Tỉnh, tham gia thực hiện đấu thầu đối với các gói thầu thu gom, vận chuyển rác, đấu thầu công tác quản lý hệ thống thoát nước, lè đường, hệ thống điện chiếu sáng, thi công các công trình XCCB, công tác trồng và chăm sóc cây xanh....;

- Nâng cao chất lượng của các loại hình dịch vụ, đảm bảo chất lượng, thẩm mỹ. Tăng cường mối quan hệ hợp tác với các địa phương; các ban quản lý dự án; các đối tác nước ngoài, các đơn vị kinh doanh, nhằm thúc đẩy Công ty phát triển bền vững, đời sống CBCNV và người lao động ngày càng được cải thiện và nâng cao;

- Nghiên cứu đề ra các giải pháp tiết kiệm chi phí sản xuất, hạ giá thành đối với các loại dịch vụ để thực hiện giải pháp cạnh tranh trên các lĩnh vực công ty đang hoạt động. Huy động các nguồn vốn hợp pháp để tiếp tục đầu tư mua sắm phương tiện thiết bị đảm bảo cho hoạt động kinh doanh, đồng thời tiếp tục đầu tư mua sắm phương tiện thiết bị phục vụ cho công tác quản lý, đáp ứng kịp thời trong công tác quản lý, điều hành hoạt động Công ty;

- Xây dựng các phương án để cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu nhiệm vụ cụ thể để thuận tiện trong công tác chỉ đạo, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh. Nhận thức được điều này, công ty đưa ra một số giải pháp nhằm nâng cao hoạt động kinh doanh, cụ thể như sau:

+ Xây dựng các giải pháp phát triển sản xuất kinh doanh, giữ vững sự ổn định của khách hàng hiện tại và khai thác, tìm kiếm khách hàng mới trong kinh doanh dịch vụ thu gom vận chuyển rác thải, nghiên cứu thực hiện cơ chế tài chính để có nguồn kinh phí khuyến khích khách hàng, góp phần tăng doanh thu trong mọi hoạt động của Công ty;

+ Xây dựng phương án kinh doanh với chính sách, chất lượng, giảm giá thành dịch vụ để thu hút khách hàng cạnh tranh và tham gia đấu thầu đối với một số các loại hình dịch vụ đang thực hiện cơ chế đấu thầu theo quy định. Tăng cường công tác truyền thông, chăm sóc khách hàng, quảng bá hình ảnh hoạt động Công ty, giải quyết nhanh và kịp thời những tồn tại và một số các ý kiến của các tổ chức và người dân liên quan đến hoạt động Công ty;

+ Triển khai thực hiện đề án chuyển đổi số. Tiếp tục triển khai và duy trì sử dụng trang mạng xã hội Facebook ... để quảng bá tuyên truyền các nội dung nâng cao ý thức của người dân về việc đổ rác đúng giờ, đúng nơi quy định, đồng thời giới thiệu, quảng bá các loại hình dịch vụ Công ty đang thực hiện;

+ Nghiên cứu đề ra các giải pháp triển khai thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, đảm bảo quyền lợi hợp pháp của Công ty, cổ đông và người lao động, hoàn thành tốt nghĩa vụ với Nhà nước, không ngừng nâng cao đời sống vật chất tinh thần cho cán bộ công nhân viên và người lao động trong Công ty. Xây dựng các giải pháp bảo đảm sản xuất kinh doanh có hiệu quả;

+ Chỉ đạo tiếp tục thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở tại Công ty, phát huy quyền làm chủ tập thể của cán bộ công nhân viên và người lao động, thực hiện việc công khai minh bạch về kế hoạch sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính, việc phân phối lợi nhuận, thực hiện tốt công tác báo cáo của người Đại diện phần vốn đối với Chủ sở hữu và đề xuất phương án phân phối lợi nhuận và phân chia cổ tức, trình xin ý kiến chủ sở hữu trước khi tổ chức Đại hội đồng cổ đông hết nhiệm kỳ năm 2025;

+ Có kế hoạch triển khai thực hiện hoàn thành tốt một số các dự án hiện nay thành phố Huế đang tiếp tục giao công ty làm chủ đầu tư và chỉ định thầu thực hiện triển khai thi công. Hoàn thành công tác quyết toán vốn đối với đơn vị chủ đầu tư trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và đề nghị chuyển Quyết định phê duyệt quyết toán vốn đầu tư đối với công trình hoàn thành qua Trung tâm Quản lý và khai thác hạ tầng Đô thị thành phố Huế tiếp nhận theo quy định.

2. Công tác quản trị Công ty

Rà soát, điều chỉnh khung pháp lý nội bộ phù hợp với tình hình thực tế Công ty: Các quyết định, quy định, quy trình, cơ chế, phân cấp, phân quyền để tạo sự chủ động và chịu trách nhiệm. Tăng cường kiểm tra, giám sát đảm bảo hiệu quả công việc.

Tiếp tục kiện toàn bộ máy đảm bảo tinh gọn, phù hợp với thực tế với hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

3. Xác định nguồn vốn và khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư mua sắm TSCĐ từ năm 2024

HĐQT Công ty xác định nguồn vốn đầu tư chủ yếu từ nguồn vốn khấu hao TSCĐ. Trên cơ sở kiểm tra, đánh giá của các Phòng chuyên môn và các đơn vị trực tiếp sử dụng phương tiện thiết bị trong hoạt động sản xuất kinh doanh, thực hiện vận chuyển rác thải về Phú Sơn, sự cần thiết phải đầu tư mua sắm mới các loại phương tiện thiết bị chuyên dùng; sửa chữa lớn các loại phương tiện thiết bị đã trích khấu hao hết thời gian quy định. Nhằm đảm bảo cho hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty. Hội đồng quản trị Công ty sẽ xem xét có phương án thống nhất trước khi trình xin ý kiến của UBND Tỉnh để người Đại diện phần vốn nhà nước biểu quyết thông qua Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

4. Về quản lý

Triển khai thực hiện đề án chuyển đổi số trong toàn Công ty, tiếp tục áp dụng công nghệ 4.0 trong công tác quản lý và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh. Thực hiện nhiều biện pháp, giải pháp tăng cường công tác quản lý SXKD chặt chẽ, tiết kiệm chi phí hợp lý, đảm bảo có hiệu quả trong kinh doanh.

5. Về nhân sự - lao động

Thực hiện việc sắp xếp công tác tổ chức, bộ máy đảm bảo tinh gọn, hợp lý và hiệu quả, từng bước tinh giảm lao động tại các đơn vị Xí nghiệp trực thuộc và khôi phục quản lý văn phòng Công ty, tiền lương thu nhập của người lao động được duy trì, ổn định, chú trọng công tác quy hoạch nhân sự, đáp ứng kịp thời nhu cầu nhân lực của Công ty trong năm 2024 và các năm tiếp theo.

Trên đây là báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị Công ty năm 2023 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2024. Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thường năm 2024 có ý kiến tham gia.

Nơi nhận:

-HĐQT; BTGD; BKS;

-Lưu: HĐQT; VT.

**TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

PHAN LÊ HIẾN

**CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG
VÀ CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ HUẾ**



Số: /BC-MTĐT



**(DỰ THẢO)
BÁO CÁO**

**TỔNG KẾT CÔNG TÁC NĂM 2023
PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2024**

Huế, ngày 12 tháng 3 năm 2024

BÁO CÁO
TỔNG KẾT CÔNG TÁC NĂM 2023
NHIỆM VỤ PHƯƠNG HƯỚNG NĂM 2024

Phần thứ nhất
TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2023

Năm 2023 tiếp tục là năm có nhiều khó khăn do áp lực giá đầu vào vẫn ở mức cao; phải tập trung mọi nguồn lực thực hiện nhiệm vụ của tỉnh, thành phố giao để hoàn thành các mục tiêu, phấn đấu đưa tỉnh thành thành phố trực thuộc trung ương, triển khai các nhiệm vụ thực thi Luật BVMT và thực hiện các công tác để chuẩn bị, triển khai giao rác cho nhà máy rác Phú Sơn.

Bám sát Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Công ty lần thứ V, Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông Công ty nhiệm kỳ 2020-2025, Chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020-2025; thực hiện tốt công tác dự báo, xây dựng chương trình, mục tiêu, kế hoạch phù hợp và quyết liệt chỉ đạo triển khai thực hiện; Được sự quan tâm chỉ đạo của Ban thường vụ Thành ủy, của các cấp chính quyền, các ban ngành và đặc biệt là phối hợp chặt chẽ giữa Đảng ủy và Hội đồng quản trị, sự đoàn kết, nỗ lực của tập thể CBCNV Công ty, năm 2023 Công ty đã hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ đề ra.

I. Hoạt động sản xuất kinh doanh

1. Các chỉ tiêu hoạt động SXKD:

DVT: Tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2023	Thực hiện 2023	So sánh (TH/KH)
1	Tổng doanh thu hoạt động SXKD	275,180	292,878	106,43%
1.1	Hoạt động cung ứng sản phẩm, dịch vụ công trên địa bàn Thành phố	167,000	170,884	102,33%
1.2	Kinh doanh dịch vụ	63,180	65,763	104,09%
1.3	Kinh doanh xây lắp	45,000	56,231	124,96%
2	Lợi nhuận trước thuế	13,750	14,627	106,38%
3	Lợi nhuận sau thuế	11,536	12,475	108,13%
4	Thu nộp ngân sách	24,500	28,018	114,36%

2. Đánh giá chung về hoạt động kinh doanh

So với năm 2022, doanh thu hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 tăng 6,43%. Các chỉ tiêu sản xuất đạt ra đều đạt, vượt kế hoạch; thu nộp ngân sách tăng 22,90% và lợi nhuận sau thuế tăng 17,78% so với năm 2022;

2.1. Hoạt động công ích trên địa bàn thành phố Huế

Doanh thu hoạt động công ích năm 2023 đạt 160,876 tỷ đồng, vượt 2,33% so với kế hoạch Công ty đề ra, tăng 11,94% so với thực hiện năm 2022.

- Ngoài việc duy trì tốt các công tác thường xuyên theo đặt hàng của Thành phố như các năm trước; năm 2023 Công ty đã tập trung:

+ Tổ chức thực hiện phương án vệ sinh phục vụ Phố Đêm Hai Bà Trưng.

+ Tổ chức thực hiện bổ sung mạng lưới vệ sinh trên địa bàn thành phố Huế bổ sung và WWF tài trợ thực hiện.

+ Tổ chức công tác chuẩn bị và thực hiện giao nhận rác tại Nhà máy xử lý rác Phú Sơn.

- Trong hoàn cảnh kinh doanh gặp nhiều khó khăn, nhằm đáp ứng nhu cầu công việc, Công ty đã tổ chức đấu thầu để mua sắm bổ sung 01 xe cuốn ép loại 11 tấn, 01 xe cuốn ép loại 6,5 tấn và 01 xe sửa chữa điện chiếu sáng.

- Ngoài ra, trong năm 2023, Công ty đã huy động 14.423 lượt nhân lực và 186 ca xe các phương tiện chuyên dùng tham gia ngày chủ nhật xanh.

2.2. Hoạt động kinh doanh dịch vụ

Các hoạt động kinh doanh dịch vụ Công ty tiếp tục tăng trưởng; doanh thu vượt 4,09% so với kế hoạch.

2.2.1. Công tác thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải, nước thải, quản lý hệ thống điện chiếu sáng hợp đồng với chính quyền các huyện, thị xã

- Tiếp tục củng cố, nâng cao chất lượng cung ứng dịch vụ trên địa bàn các huyện, thị xã và quy mô ngày càng được mở rộng.

- Công ty đã tham gia và đấu thầu thành công Gói thầu số 7 Quản lý vận hành Hệ thống Thoát nước Thành phố và Gói thầu vận chuyển, xử lý rác huyện Phú Lộc: triển khai thực hiện từ tháng 7/2023.

- Công tác mở rộng địa bàn tiếp tục được quan tâm thực hiện. Công ty đã liên danh HCP thực hiện các gói thầu thu gom, vận chuyển, xử lý rác trên địa bàn huyện Phong Điền và thực hiện từ ngày 01/10/2023.

- Thương thảo, ký kết hợp đồng cung ứng dịch vụ vệ sinh, thu mua phế liệu với Aeon Mall. Thời gian dự kiến thực hiện: tháng 9/2024.

2.2.2. Công tác thu gom, xử lý chất thải nguy hại

Ngoài việc duy trì tốt các khách hàng thường xuyên, công tác khảo sát, mở rộng địa bàn hoạt động thời gian qua đã được quan tâm triển khai và bước đầu đã ký kết hợp đồng với một số khách hàng mới và tiếp cận một số khách hàng tiềm năng.

Năm 2023 Công ty đã liên kết với Công ty TNHH Môi trường Sông Công để xử lý rác thải nguy hại các mã mà Công ty chưa được cấp phép; Thực hiện công tác chuẩn bị tham gia dự thầu thành công gói thầu thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải y tế nguy hại với Bệnh viện Trung Ương Huế năm 2023-2024.

2.3. Hoạt động kinh doanh xây lắp

Doanh thu trong lĩnh vực kinh doanh xây lắp năm 2023 là 56,231 tỷ, vượt 24,96% kế hoạch.

Tham gia đấu thầu thi công xây lắp các dự án trên địa bàn Tỉnh. Năm 2023 đã tham gia và đấu thầu thành công Dự án chỉnh trang đường Hai Bà Trưng - Khu C.

2.4. Công tác thu tiền dịch vụ vệ sinh (thu gom, vận chuyển rác)

Tổ chức công tác thu tiền được kiện toàn; năm 2023 Công ty hoàn thành tốt chỉ tiêu công tác thu tiền trên các địa bàn được giao.

3. Công tác đầu tư xây dựng

3.1 Triển khai thực hiện:

Đã thi công 11 dự án (dự án khởi công mới năm 2023) đảm bảo yêu cầu về chất lượng, tiến độ gồm: Thoát nước các khu vực ngập úng, các đường kiệt năm 2023, Thoát nước các khu vực ngập úng trên địa bàn phường Hương Hồ, Điện chiếu sáng các tuyến đường thành phố năm 2023, Kết nối nâng cao trình chôn lấp tại bãi rác Thủy Phương, Cột biển tên đường trên địa bàn thành phố Huế - đợt XI, Chinh trang vỉa hè đường Võ Liêm Sơn, Hệ thống thu thoát khí các ô chôn lấp rác Thủy Phương (ô số 11), Chinh trang vỉa hè đường Đinh Tiên Hoàng (đoạn Mai Thúc Loan đến Trần Hưng Đạo), Chinh trang vỉa hè đường Trương Định, Chinh trang vỉa hè đường Phạm Hồng Thái, Chinh trang đường Trần Hưng Đạo (đoạn cầu Phú Xuân-cầu Gia Hội).

3.2. Thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư các công trình:

Công ty đã thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư 04 dự án khởi công mới năm 2024 gồm: ĐCS đường Tỉnh 8B đoạn qua xã Hương Phong, Điện chiếu sáng các tuyến đường thành phố năm 2024, Nạo vét hói Phát Lát, Bó vỉa, thoát nước khu vực phố cổ Gia Hội (bao gồm các đường Tô Hiến Thành, Mạc Đinh Chi, Chùa Ông, Ngự Viên, Diệu Đế và Hồ Xuân Hương).

II. Công tác khác

- Ngoài công tác chuyên môn, Công ty tham gia góp ý các dự thảo văn bản quy phạm Pháp luật đối với lĩnh vực chuyên ngành. Thường xuyên rà soát, điều chỉnh, bổ sung các quy định nội bộ.

- Thành lập Phòng Thông tin & Truyền thông, tổ chức sắp xếp lại nhân sự các đơn vị phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty; thủ tục bổ nhiệm kế toán trưởng.

- Tiếp tục củng cố và phát triển quan hệ đối ngoại giữa Công ty và các ngành, đơn vị trong địa phương, các đơn vị trong hiệp hội môi trường, cấp thoát nước, điện chiếu sáng trong phạm vi toàn quốc; đồng thời chú trọng mối quan hệ với các tổ chức quốc tế, nhằm tranh thủ, tìm kiếm nguồn tài trợ, cũng như trao đổi học tập kinh nghiệm quản lý của nước ngoài vào các lĩnh vực hoạt động của Công ty. Công ty đã phối hợp Chương trình Phát triển Liên Hợp Quốc (UNDP), UBND thành phố Huế tổ chức tiếp nhận 06 xe điện 4 bánh chuyên dụng chở rác (đang chờ cấp phép tham gia giao thông); Phối hợp với Tổ chức Quốc tế về Bảo tồn Thiên nhiên (WWF) tài trợ cho Thành phố Huế thông qua dự án Huế - Đô thị giảm nhựa miền trung Việt Nam; Phối hợp với Công ty Mazalemi (Nhật Bản) lắp đặt hệ thống xử lý khí F-gas tại lò đốt Actree.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác truyền thông, quảng bá hình ảnh Công ty, tập trung truyền thông Chương trình phân loại rác tại nguồn với nội dung và hình thức ngày càng phong phú, lôi cuốn.

III. Khó khăn và tồn tại

Bên cạnh những kết quả tích cực đạt được, vẫn còn một số tồn tại như sau:

- Do ngân sách hạn chế nên kinh phí bố trí cho hoạt động công ích hàng năm chưa đáp ứng được nhu cầu mở rộng thu gom, tăng cường vận hành hệ thống thoát nước, điện chiếu sáng phục vụ nhân dân. Đồng hành với những khó khăn của Thành phố, giá đặt hàng dịch vụ công ích nhiều năm qua chưa được điều

chính, trong khi đó giá đầu vào, nhất là nhiên liệu năm 2023 tiếp tục ở mức cao và dự kiến khả năng còn tăng gây khó khăn cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Công tác vận chuyển rác về xử lý tại Nhà máy xử lý rác Phú Sơn làm cự ly vận chuyển tăng lên, áp lực lên phương tiện vận chuyển. Nhà máy Phú Sơn chỉ xử lý được CTRSH; các loại chất thải khác không xử lý được cũng tạo áp lực công tác xử lý các chất thải này.

- Tình trạng xả rác, đổ rác thải ra đường không đúng nơi, không đúng giờ vẫn còn khá phổ biến; tình trạng đổ rác thải xây dựng không đúng quy định gây ô nhiễm môi trường, mất mỹ quan đô thị và không đảm bảo an toàn giao thông vẫn diễn ra khá phổ biến, đặc biệt là các tuyến đường vắng dân cư.

Phần thứ hai PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2024

Năm 2024, tỉnh Thừa Thiên Huế xác định là năm bản lề, bút phá thực hiện thành công Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI và Kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội giai đoạn 2021-2025; đồng thời đẩy nhanh tiến trình xây dựng và phát triển tỉnh Thừa Thiên-Huế trở thành thành phố trực thuộc Trung ương theo Nghị quyết 54 của Bộ Chính trị.

Mặc dù tiếp tục khó khăn do áp lực giá đầu vào vẫn ở mức cao, tuy nhiên Công ty sẽ tập trung mọi nguồn lực thực hiện nhiệm vụ của tỉnh, thành phố giao; đồng thời nỗ lực mở rộng thị trường, tham gia đấu thầu thực hiện các dự án để hoàn thành các mục tiêu, phấn đấu đưa tỉnh thành thành phố trực thuộc trung ương và triển khai các nhiệm vụ thực thi Luật BVMT.

Căn cứ Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Công ty lần thứ V, Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông Công ty nhiệm kỳ 2020-2025 và Chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020-2025, Chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024; năm 2024 Công ty đề ra một số mục tiêu, chỉ tiêu và nhiệm vụ trọng tâm sau:

I. Mục tiêu tổng quát

Tiếp tục phát huy vai trò, thế mạnh của mình, năm 2024 HEPCO đặt mục tiêu tổng quát như sau:

- Đảm bảo tăng trưởng doanh thu, mở rộng địa bàn phục vụ và cung ứng dịch vụ mới; tối ưu hóa lợi nhuận và hiệu quả sản xuất kinh doanh.
- Duy trì, nâng cao chất lượng dịch vụ.
- Cải thiện điều kiện làm việc, tăng thu nhập cho người lao động.

II. Chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2023	Kế hoạch 2024	So sánh (KH/TH)
1	Doanh thu	Tỷ đồng	292,878	316,540	108,08%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	14,627	15,827	108,20%
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	12,475	13,279	106,45%
4	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	28,018	28,500	101,72%

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2023	Kế hoạch 2024	So sánh (KH/TH)
5	Vốn Điều lệ: Trong đó	Tỷ đồng	60,000	60,000	100,00%
	- Vốn Nhà nước 51%	Tỷ đồng	31,000	31,000	100,00%
	- Vốn cổ phần khác	Tỷ đồng	29,000	29,000	100,00%
6	Thu nhập bình quân người lao động	Đồng/người /tháng	15.188.506	15.463.165	101,81%
7	Chia cổ tức (tỷ lệ %/VDL)	%	10,39	11,00	105,87%

III. Một số nhiệm vụ trọng tâm:

1. Cung ứng sản phẩm, dịch vụ công trên địa bàn thành phố Huế

Xác định địa bàn thành phố là then chốt; do đó, năm 2024 Công ty sẽ tiếp tục nâng cao chất lượng và quy mô dịch vụ và tập trung thực hiện tốt các nhiệm vụ:

- Tiếp tục triển khai thực hiện phân loại rác tại nguồn theo kế hoạch của tỉnh và Thành phố.

- Tiếp tục ra quân hưởng ứng phong trào "Ngày Chủ Nhật Xanh"; tập trung giải quyết triệt để các phản ánh trên Trung tâm Giám sát điều hành Đô thị Thông minh, website, facebook, hotline,...

- Chuẩn bị và dự thầu các dịch vụ thu gom, phân loại, vận chuyển chất thải, vệ sinh công cộng; Dịch vụ thoát nước vỉa hè đô thị khi Thành phố chuyển; Vận hành Nhà máy xử lý nước thải thuộc Dự án Cải thiện Môi trường nước thành phố Huế.

2. Kinh doanh dịch vụ

2.1. Đối với cung ứng sản phẩm, dịch vụ công

- Các địa bàn đã và đang cung ứng dịch vụ (Hương Thủy, Hương Trà, Phú Lộc, Phú Vang, Phong Điền):

- + Tiếp tục củng cố, nâng cao chất lượng dịch vụ. Mở rộng quy mô và lĩnh vực cung ứng dịch vụ cung ích.

- + Chuẩn bị và tham dự thầu khi các chính quyền chuyển qua hình thức đấu thầu.

- Địa bàn khác (các huyện khác): sẵn sàng tham gia cung ứng dịch vụ khi chính quyền đặt hàng hoặc mời dự thầu.

2.2. Cung ứng dịch vụ khác

- Tiếp tục cung ứng dịch vụ thuộc lĩnh vực kinh doanh cho các khách hàng truyền thống, khách hàng trên địa bàn Công ty đang phục vụ.

- Năm 2024 tập trung khai thác, mở rộng khai thác thị trường xử lý CTNH trong và ngoài tỉnh.

- Chuẩn bị và triển khai cung ứng dịch vụ vệ sinh cho Aeon Mall theo hợp đồng đã ký kết.

- Xây dựng phương án cung ứng dịch vụ mới.

3. Công tác đầu tư xây dựng và kinh doanh xây lắp

- Tập trung mọi nguồn lực thực hiện các chương trình, dự án Tỉnh, Thành phố giao, ưu tiên tập trung hoàn thành các dự án liên quan xử lý chất thải và dự án mở rộng các NTND.

- Tiếp tục phát huy thế mạnh, kinh nghiệm trong thi công xây lắp các công trình hạ tầng chuyên ngành, đảm bảo sản phẩm đạt chất lượng; sẵn sàng tăng cường đáp ứng yêu cầu của Tỉnh, Thành phố trong giai đoạn phát triển thành phố Huế mở rộng và xây dựng tỉnh thành thành phố trực thuộc Trung ương.

- Thực hiện đấu thầu thi công xây lắp các dự án trên địa bàn Tỉnh.

4. Một số nhiệm vụ trọng điểm khác

- Tập trung thực hiện chương trình chuyển đổi số tại Công ty.

- Nghiên cứu thực hiện chương trình hiện đại hóa công tác thu gom, vận chuyển rác, thí điểm đưa xe điện, xe tải nhỏ thu gom rác trong thành nội và bố trí các điểm tập đặt container tự ép và các điểm tập kết rác trên địa bàn thành phố; Dự án nghĩa trang mới.

- Đầu tư tăng năng lực thu gom, vận chuyển rác theo hướng hiện đại, thân thiện môi trường, đáp ứng nhu cầu mở rộng quy mô cung ứng dịch vụ.

- Thực hiện giải pháp nâng cao năng lực trong lĩnh vực thi công xây lắp, duy trì cây xanh đô thị.

- Nghiên cứu đầu tư công trình xử lý chất thải đáp ứng quy hoạch, nhu cầu xử lý trong thời gian tới: Nghiên cứu đầu tư khu xử lý chất thải ở Hương Bình, Phong Điền; Phương án xử lý rác sinh hoạt khi Nhà máy Phú Sơn đạt công suất.

- Cập nhật, tham mưu điều chỉnh đơn giá dịch vụ thu gom, vận chuyển rác theo quy định; phối hợp đơn vị Tư vấn xây dựng đơn vị Tư vấn xây dựng đơn giá đốt rác (Lộc Thủy) và đơn giá xử lý nước rỉ rác công nghệ RO (Thủy Phương).

- Rà soát, bổ sung, hoàn thiện các nội quy, quy chế nội bộ của Công ty; cải tiến các quy trình, hình thức quản lý không còn phù hợp; xây dựng Giải pháp tiết kiệm chi phí, giải pháp cải thiện điều kiện làm việc.

- Tiếp tục tăng cường công tác hướng dẫn, tuyên truyền, kiểm tra, giám sát việc thực hiện phân loại rác tại nguồn trên địa bàn Thành phố. Sẵn sàng hỗ trợ các huyện, thị xã trên địa bàn tỉnh về phân loại rác tại nguồn theo chức năng nhiệm vụ của Công ty và nhu cầu, kế hoạch của các địa phương.

- Đảm bảo việc làm, thu nhập ổn định, chăm lo cho người lao động.

Trên đây là báo cáo tổng kết công tác năm 2023 và phương hướng nhiệm vụ năm 2024 của Công ty Cổ phần Môi trường và Công trình Đô thị Huế.

Vì sự phát triển Công ty! Đề nghị HĐQT, Ban Giám đốc Công ty cùng toàn thể cán bộ, công nhân viên trong Công ty tiếp tục nỗ lực phấn đấu hoàn thành tốt kế hoạch SXKD 2024.

Cuối cùng kính chúc quý vị đại biểu, các vị khách quý cùng các cổ đông mạnh khỏe, hạnh phúc và nhiều thành công.

TỔNG GIÁM ĐỐC

TRẦN QUỐC KHÁNH



Số: /BC-HĐQT

Thành phố Huế, ngày 15 tháng 03 năm 2024

DỰ THẢO

BÁO CÁO

CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH, PHƯƠNG ÁN PHÂN CHIA LỢI NHUẬN, CHI TRẢ CỔ TỨC VÀ PHƯƠNG ÁN CHI TRẢ THÙ LAO TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

Căn cứ theo Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 20/06/2020, có hiệu lực từ 01/01/2021;

Căn cứ Công văn số /UBND-TH, ngày tháng năm 2024 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc thống nhất các nội dung đề Người đại diện phần vốn nhà nước có ý kiến tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 theo đề xuất của Sở Tài chính tại Công văn số /STC-CSDN ngày tháng 03 năm 2024 về thống nhất các nội dung đề người Đại diện phần vốn nhà nước có ý kiến tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2024 tại Công ty theo đúng luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty;

Căn cứ Điều lệ bổ sung lần thứ hai thông qua Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty ngày 28/04/2021;

Căn cứ báo cáo tài chính năm 2023 đã được chi nhánh Công ty TNHH Kiểm toán và dịch vụ Tin học Moore AISC tại Đà Nẵng đã thực hiện kiểm toán báo cáo quyết toán tài chính của Công ty năm 2023 và phát hành báo cáo đã kiểm toán ngày 20/02/2024.

Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Môi trường và Công trình Đô thị Huế trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 về báo cáo các chỉ tiêu tài chính, phương án phân chia lợi nhuận năm 2023 và kế hoạch năm 2024 như sau:

I. Báo cáo một số chỉ tiêu tài chính năm 2023:

ĐV tính: Đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2023	Thực hiện Năm 2023	Tỷ lệ % (TH/KH)
1	Doanh thu	276.130.000.000	292.877.978.220	106
2	Lợi nhuận trước thuế	13.750.000.000	14.627.091.499	106

3	Lợi nhuận sau thuế	11.536.250.000	12.474.549.116	106
4	Nợ ngân sách	24.500.000.000	28.017.988.119	114
5	TSCĐ (các công trình phúc lợi công cộng) Nhà nước giao quản lý. Số dư cuối kỳ	539.125.743.141	476.405.710.473	88,36
6	TSCĐ (tính khấu hao, hạch toán vào chi phí SXKD). Số cuối kỳ báo cáo	36.151.817.347	28.352.617.252	74,52
7	Khấu hao TSCĐ	7.794.177.808	7.799.199.478	100
8	Vốn Điều lệ	60.000.000.000	60.000.000.000	100
9	Thu nhập bình quân người lao động (ngàn đồng/người/T	13.909.804	15.188.506	109
10	Tỷ lệ cổ tức được chia	9,61%/VĐL	10,39%/VĐL	108

Nhận xét và đánh giá tình hình tài chính Công ty năm 2023:

Trong năm 2023, Công ty hoạt động sản xuất kinh doanh cũng có nhiều thuận lợi trong tìm kiếm thị phần tăng doanh thu. Nhưng bên cạnh đó cũng có nhiều khó khăn, do giá các loại nguyên vật liệu đầu vào đều tăng, tiền lương tối thiểu vùng cũng tăng, trong lúc định mức đơn giá Tỉnh ban hành từ năm 2017 đến nay vẫn chưa được điều chỉnh bổ sung;

Với mục tiêu nhiệm vụ đã đề ra trong năm 2023, HĐQT thống nhất phân công nhiệm vụ cụ thể, rõ ràng cho từng đ/c trong HĐQT và Ban Tổng giám đốc công ty để chỉ đạo trên từng lĩnh vực công việc và đề ra nhiều giải pháp, biện pháp chỉ đạo tiết kiệm chi phí, kịp thời điều chỉnh, bổ sung ban hành Quy định về cơ cấu tổ chức bộ máy, chức năng - nhiệm vụ Lãnh đạo Quản lý Công ty, các Phòng chức năng và các đơn vị trực thuộc; Quy chế quy định về công bố thông tin; Quy chế mua sắm vật tư thường xuyên và mua sắm tài sản cố định..., thực hiện khoán các khoản chi phí sử dụng công cụ, dụng cụ, chi phí điện thoại, chi phí văn phòng phẩm và một số các khoản chi phí liên quan khác để đảm bảo lợi nhuận thực hiện sau thuế tăng hơn so

với năm trước, dự kiến cổ tức được chia năm 2023 là 10,39%/Vốn điều lệ, tăng so với kế hoạch và cùng kỳ năm trước là 8%. Doanh thu thực hiện tăng 6% so với kế hoạch, so với cùng kỳ năm trước, giảm 15,63%. Doanh thu giảm các công trình XDCCB, do bàn giao chức năng chủ đầu tư qua Trung Tâm quản lý và khai thác hạ tầng kỹ thuật thành phố Huế theo Quyết định số 83/QĐ-UBND ngày 09/01/2023 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế, Công ty thực hiện thi công một số các hạng mục công trình (công việc không duy trì thường xuyên).

Công tác quản lý tài chính Công ty đã thực hiện đúng theo Nghị quyết Đại Hội đồng cổ đông thường niên; Điều lệ Công ty; Quy chế quản lý tài chính... và các văn bản quy định hiện hành của Nhà nước, công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh đảm bảo chất lượng và hiệu quả đáp ứng được nhu cầu vốn sản xuất, đảm bảo hệ số bảo toàn vốn luôn >1. Tiền lương và các chế độ khác, thực hiện chi trả đầy đủ kịp thời cho CBCNV và người lao động theo đúng chế độ chính sách hàng năm.

II. Phương án phân chia lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2023:

Đơn vị tính: đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2022	Dự kiến thực hiện 2023	Tỷ lệ % (+/-)
I	Lợi nhuận sau thuế	11.503.873.718	12.474.549.116	108,4
1	Trích quỹ đầu tư phát triển và quỹ DPTC(20%)	2.300.774.744	2.498.184.381	108,58
3	Trích quỹ Khen thưởng, quỹ Phúc lợi (30%); trong đó:	3.443.098.974	3.742.634.375	108,69
	+ Quỹ KT (60%)	2.066.859.384	2.245.418.841	108,69
	+ Quỹ PL (40%)	1.377.239.590	1.496.945.894	108,69
4	Chi trả cổ tức Tỷ lệ %/VDL	9,6	10,39	108
	Trong đó:			
	- 51% vốn Nhà nước	2.937.600.000	3.179.340.000	108
	- 49% vốn cổ đông	2.822.400.000	3.054.660.000	108

Quỹ khen thưởng sau khi trừ khoản thưởng theo quy định của Pháp luật về thi đua khen thưởng năm 2023, số tiền còn lại phân chia quỹ khen thưởng cho người quản lý Công ty và CBCNV và người lao động theo quy định tại Điều 8, Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/06/2016 và Điều 18 Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2016 hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty cổ phần, vốn góp chi phối của nhà nước; quỹ phúc lợi năm 2023 Công ty đã thống nhất với các đoàn bộ phận trực thuộc; Ban chấp

hành công đoàn cơ sở đã trích trước cho CBCNV và người lao động trong dịp tết Nguyên Đán năm 2024, số tiền: 938.836.667 đồng

III. Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 như sau:

Đơn vị tính: đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2023	Kế hoạch 2024	Tỷ lệ % KH/TH
1	Doanh thu	292.877.978.220	316.540.075.455	108
2	Lợi nhuận trước thuế	14.627.091.499	15.827.003.773	108
3	Lợi nhuận sau thuế	12.474.549.116	13.278.856.165	106
4	Nộp ngân sách	28.017.988.119	28.500.000.000	102
5	Vốn Điều lệ: Trong đó	60.000.000	60.000.000	
	- Vốn Nhà nước 51%	30.600.000	30.600.000	
	- Vốn cổ phần	29.400.000	29.400.000	
6	Thu nhập bình quân người lao động (ngàn đồng/người/tháng)	15.188.506	15.463.165	102
7	Chia cổ tức (tỷ lệ %/VDL)	10,39	11,00	105,8

Công ty dự kiến doanh thu kế hoạch năm 2024, tăng so với doanh thu thực hiện năm 2023 là: 8%; thu nộp ngân sách và tiền lương phải trả cho người lao động tăng: 2%; cổ tức được chia tăng 5,8%; lý do tăng, như sau:

Năm 2024, dự kiến doanh thu, thu nộp ngân sách và tiền lương đều tăng, do dự kiến đấu thầu một số các huyện, như UBND Huyện Nam Động; UBND Huyện Phong Điền; UBND Huyện Quảng Điền và doanh thu một số các hoạt động dịch vụ khác, ngoài ra Công ty cũng tìm mọi giải pháp, biện pháp tiết kiệm chi phí trong sản xuất kinh doanh, đặc biệt là chi phí quản lý tại Công ty và các Xí nghiệp trực thuộc, thực hiện tốt quản lý tài chính, không để các khoản truy thu về thuế và xử phạt các lĩnh vực liên quan về môi trường..., duy trì lợi nhuận trước thuế và sau thuế vẫn đảm bảo cao hơn so với thực hiện năm 2023

III. Thực hiện chi trả tiền lương và tiền thù lao cho HĐQT, BKS, thư ký Công ty năm 2023:

1. Tình hình thực hiện chi trả tiền lương năm 2023.

Tổng quỹ lương thực hiện năm 2023: **102.978.073.656 đồng**; Trong đó tiền lương của Chủ tịch HĐQT, Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và Trưởng ban Kiểm

soát số thực chi là: 3.007.000.000đ; Tiền lương bộ phận quản lý văn phòng: 12.750.000.000đ; Tiền lương bộ phận quản lý sản xuất và tiền lương của người lao động là: 87.471.073.656đ; Trong đó có tiền lương tiền công của các đơn vị trực thuộc thực hiện điều hành thi công các công trình XD CB và một số công tác đột xuất khác là: 6.395.234.982 đồng .

2. Đơn giá tiền lương thực hiện chi trả theo quy chế quản lý tài chính Công ty, như sau:

- Đơn giá tiền lương chi trả Chủ tịch HĐQT, Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và Trưởng ban Kiểm soát: 1,63/100 đồng doanh thu giá trước thuế;

- Đơn giá tiền lương kinh doanh khác, chi trả cho cán bộ quản lý văn phòng và cán bộ quản lý tại các Xí nghiệp, bộ phận có liên quan: 10,56/100 đồng doanh thu kinh doanh khác;

- Đơn giá tiền lương của bộ phận quản lý Văn phòng Công ty, tính từ 12 -16% trên lương trực tiếp sản xuất;

- Đơn giá tiền lương chi trả cho CBCNV và người lao động trong các Xí nghiệp, Bộ phận trực thuộc Công ty, dựa trên hiệu quả hoạt động kinh doanh để xác định, năm 2023 đơn giá tiền lương thực hiện là: 332.429 đồng/1000 đồng doanh thu

Xác định quỹ tiền lương thực hiện năm 2023, chủ yếu là căn cứ Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2016 hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty cổ phần, vốn góp chi phối của nhà nước; Quy chế quản lý tài chính là căn cứ để xác định chi trả tạm thời. cuối năm khi xác định quỹ lương thực hiện cần phải căn cứ số liệu để đánh giá các chi tiêu, doanh thu, lợi nhuận, chi phí chưa có lương để xác định quỹ lương thực hiện phải đảm bảo tuân thủ đúng theo các nội dung quy định tại Thông tư 28/2016

IV. Kế hoạch tiền lương năm 2024:

- Tiền lương thu nhập của cán bộ lãnh đạo, cán bộ quản lý tại Công ty và các Xí nghiệp, bộ phận trực thuộc và người lao động trong Công ty, căn cứ biên bản liên ngành về việc giám sát các nội dung lao động, tiền lương, thù lao thực hiện năm 2023 và kế hoạch năm 2024 đã được Hội đồng UBND tỉnh thẩm tra ngày 13 /03/2024; đồng thời trong quá trình thực hiện HĐQT Công ty sẽ xem xét điều chỉnh (tăng hoặc giảm), tùy thuộc vào tăng doanh thu, giảm chi phí và tăng lợi nhuận thực hiện, quỹ tiền lương sẽ điều chỉnh tăng theo quy định tại thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2016.

- Đơn giá tiền lương năm 2024 (Thực hiện theo Quy chế quản lý tài chính Công ty): Ủy quyền cho HĐQT quyết định xác định đơn giá tiền lương năm 2024, căn cứ doanh thu thực hiện giá trước thuế năm 2024 để xác định đơn giá tiền lương và xác định tổng quỹ tiền lương thực hiện năm 2024. Tổng quỹ lương theo số liệu đã được UBND tỉnh thống nhất số kế hoạch là: 108.007.625.000đ; tăng so với tiền lương thực hiện năm 2023 là 4,88%, (do doanh thu năm 2024 tăng 8% so với thực hiện năm 2023, quỹ tiền lương cũng tăng tương ứng).

- Về việc phân chia lợi nhuận sau thuế theo quy định của Pháp luật hiện hành, Điều lệ hoạt động của Công ty và Quy chế quản lý tài chính và Quy chế chi tiêu nội bộ của Công ty.

V. Chi trả thù lao cho HĐQT; BKS và thư ký công ty năm 2023:

Tổng số tiền thực chi là: **384.000.000đ** (ba trăm, tám mươi tư triệu đồng chẵn)

STT	Chức danh	Số tiền (đ/ng/tháng)	So với kế hoạch năm 2023
1	Chủ tịch HĐQT	6.000.000	Chi trả đúng theo
2	Thành viên HĐQT	4.000.000	Nghị quyết Đại hội
3	Trưởng Ban KS	4.000.000	Đồng CD thường niên ngày 05/05/2023
4	UV Ban Kiểm soát và thư ký	2.000.000	

VI. Phương án phân chia lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2023 và dự kiến phương án phân chia lợi nhuận và chia cổ tức năm 2024:

1. Phương án phân chia lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2023

Đơn vị tính: đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2022	Dự kiến thực hiện 2023	Tỷ lệ % (+/-)
I	Lợi nhuận sau thuế	11.503.873.718	12.474.549.116	108,4
1	Trích quỹ đầu tư phát triển và quỹ DPTC(20%)	2.300.774.744	2.498.184.381	108,58
3	Trích quỹ Khen thưởng, quỹ Phúc lợi (30%); trong đó:	3.443.098.974	3.742.634.375	108,69
	+ Quỹ KT (60%)	2.066.859.384	2.245.418.841	108,69
	+ Quỹ PL (40%)	1.377.239.590	1.496.945.894	108,69
4	Chi trả cổ tức Tỷ lệ %/VĐL	9,6	10,39	108
	Trong đó:			
	- 51% vốn Nhà nước	2.937.600.000	3.179.340.000	108
	- 49% vốn cổ đông	2.822.400.000	3.054.660.000	108

Quỹ khen thưởng sau khi trừ khoản thưởng theo quy định của Pháp luật về thi đua khen thưởng năm 2023, số tiền còn lại phân chia quỹ khen thưởng cho người quản lý Công ty và CBCNV và người lao động theo quy định tại Điều 8, Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/06/2016 và Điều 18 thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2016 hướng dẫn thực hiện quy định về lao

động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty cổ phần, vốn góp chi phối của nhà nước; quỹ phúc lợi năm 2023 Công ty đã thống nhất với các đoàn bộ phận trực thuộc; Ban chấp hành công đoàn cơ sở đã trích trước chia cho CBCNV và người lao động trong dịp tết Nguyên Đán năm 2024

2. Dự kiến Phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức 2024:

DVT: Đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2023	Dự kiến thực hiện 2024	Tỷ lệ % (+-)
I	Lợi nhuận sau thuế	12.474.549.116	13.278.856.165	106,44
1	Trích quỹ đầu tư phát triển và quỹ DPTC(20%)	2.498.184.381	2.695.199.315	108
3	Trích quỹ Khen thưởng, quỹ Phúc lợi (30%); trong đó: + Quỹ KT (60%) + Quỹ PL (40%)	3.742.634.375 2.245.418.841 1.496.945.894	3.983.656.850 2.390.194.110 1.593.462.740	106,44 106,44 106,44
4	Chi trả cổ tức Tỷ lệ %/VĐL	10,39%	11%	105,8
	Trong đó: - 51% vốn Nhà nước	3.179.340.000	3.366.000.000	105,8
	- 49% vốn cổ đông	3.054.660.000	3.234.000.000	105,8

3. Kế hoạch chi trả thù lao cho HĐQT, BKS, thư ký năm 2024:

STT	Chức danh	Số tiền (đ/ng/tháng)	Ghi chú
1	Chủ tịch HĐQT	6.000.000	Dự kiến thực hiện như năm 2023
2	Thành viên HĐQT	4.000.000	
3	Trưởng Ban KS	4.000.000	
4	UV Ban Kiểm soát và thư ký	2.000.000	

Trên đây là một số chỉ tiêu cơ bản về tình hình tài chính và phương án phân phối lợi nhuận và phương án chia cổ tức năm 2023, kế hoạch phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2024 và chi trả thù lao cho HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2024. Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 xem xét biểu quyết thông qua.

Nơi nhận:

- ĐHCĐ (để thông qua)
- Lưu VT; HĐQT.

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

BAN KIỂM SOÁT

Số /BC-BKS

DỰ THẢO

Thành phố Huế, ngày tháng 03 năm 2024



BÁO CÁO

Hoạt động của Ban kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

- Căn cứ chức năng nhiệm vụ của Ban Kiểm soát được quy định trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Môi trường và Công trình Đô thị Huế đã được sửa đổi, bổ sung lần thứ hai thông qua Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 28/04/2021;

- Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát công ty.

Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Môi trường và Công trình Đô thị Huế báo cáo Đại Hội đồng Cổ đông thường niên năm 2024 với những nội dung chủ yếu như sau:

I. VỀ NHÂN SỰ:

Nhiệm kỳ 2020 – 2025, Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ 2020 -2025, ngày 29/04/2020 đã bầu Ban kiểm soát gồm 03 thành viên

1. Ông Trương Thị Lan Hương: Trưởng Ban kiểm soát
2. Bà Phan Thị Trang: Thành viên Ban Kiểm soát
3. Bà Võ Thị Diệu Phương: Thành viên Ban kiểm soát

II. Hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023:

1. Hàng năm lập kế hoạch công tác, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động của Công ty theo quy định tại Điều lệ tổ chức hoạt động Công ty và tuân thủ theo quy định của pháp luật.

2. Kiểm tra việc triển khai kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị (HDQT) và Ban Tổng giám đốc trực tiếp điều hành, kiểm tra tính hợp pháp, hợp lý của mọi hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

3. Giám sát việc ban hành, triển khai và kết quả thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông đối với (HDQT) và Ban Tổng Giám đốc trực tiếp điều hành

4. Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính năm 2023. Xem xét báo cáo tài chính năm 2023 đã được soát xét và kiểm toán của Chi nhánh Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học Moore AISC tại Đà Nẵng, thực hiện kiểm toán và phát hành báo cáo tài chính ngày 26/02/2024

5. Tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, nắm bắt thông tin kịp thời để đánh giá việc thực hiện các Nghị quyết của HĐQT, việc điều hành của Ban Tổng Giám đốc trong hoạt động kinh doanh năm 2023

III. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KIỂM TRA, GIÁM SÁT CỦA BAN KIỂM SOÁT

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2023:

Đơn vị tính: Đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2023	Thực hiện Năm 2023	Tỷ lệ % (TH/KH)
1	Doanh thu	276.130.000.000	292.877.978.220	106,06
2	Lợi nhuận trước thuế	13.750.000.000	14.627.091.499	106,38
3	Lợi nhuận sau thuế	11.536.250.000	12.474.549.116	106,13
4	Nộp ngân sách	24.500.000.000	28.017.988.119	114,36
5	TSCĐ (các công trình phúc lợi công cộng) Nhà nước giao quản lý. Số dư cuối kỳ	539.125.743.141	476.405.710.473	88,36
6	TSCĐ (tính khấu hao, hạch toán vào chi phí SXKD). Số cuối kỳ báo cáo	36.151.817.347	28.352.617.252	78,42
7	Khấu hao TSCĐ	7.794.177.808	7.799.199.478	100,06
8	Vốn Điều lệ	60.000.000.000	60.000.000.000	100
9	Thu nhập bình quân người lao động (ngàn đồng/người/T	13.746.311	15.122.317	110
10	Tỷ lệ cổ tức được chia	9,61%/VĐL	10,39%/VĐL	108,11

Các chỉ tiêu Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024:**Đơn vị tính: Đồng**

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2023	Kế hoạch 2024	Tỷ lệ % KH/TH
1	Doanh thu	292.877.978.220	316.540.075.455	108,08
2	Lợi nhuận trước thuế	14.627.091.499	15.827.003.773	108,20
3	Lợi nhuận sau thuế	12.474.549.116	13.278.856.165	106,45
4	Nộp ngân sách	28.017.988.119	28.500.000.000	101,72
5	Vốn Điều lệ: Trong đó	60.000.000	60.000.000	
	- Vốn Nhà nước 51%	30.600.000	30.600.000	
	- Vốn cổ phần	29.400.000	29.400.000	
6	Thu nhập bình quân người lao động (ngàn đồng/người/tháng)	15.122.317	15.197.627	100,05
7	Chia cổ tức (tỷ lệ %/VĐL)	10,39	11,00	105,87

- Năm 2023 là năm thứ tư (Nhiệm kỳ 2020 – 2025), Công ty vẫn tiếp tục thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh theo mô hình Công ty cổ phần có 51% vốn Nhà nước. Do đó các chỉ tiêu cơ bản để so sánh giữa thực hiện năm 2023 so với kế hoạch năm 2023, cụ thể như sau:

- + Doanh thu thực hiện năm 2023 tăng so với kế hoạch là: Tăng 8%so với KH 2023
- + Lợi nhuận thực hiện so với kế hoạch năm 2023: Lợi nhuận trước thuế tăng: 8%; lợi nhuận thực hiện sau thuế tăng: 6,44%;
- + Thu nộp ngân sách số tiền thực nộp năm 2023 tăng so với kế hoạch 2023 là: 14%;
- + Thu nhập bình quân của CBCNV và người lao động tăng 9% so với kế hoạch
- Công ty đã tiết kiệm chi phí sản xuất, nâng cao chất lượng phục vụ đối với tất cả các loại hình dịch vụ, thực hiện khoán chi phí quản lý hành chính và các khoản chi phí liên quan khác theo đúng Quy chế quản lý tài chính số 15A/QĐ-HĐQT ngày 01/06/2021 và đã điều chỉnh, bổ sung ban hành Quy chế số 36/QĐ-HĐQT ngày 30/11/2022; Quy chế chi tiêu nội bộ ban hành thực hiện từ ngày 01 tháng 06 năm 2021 thay thế Quy chế số 363/QĐ-HĐQT ngày 25/05/2015

2. Kết quả thẩm tra báo cáo tài chính:**1. 2.Thẩm tra báo cáo tài chính:**

Báo cáo tài chính năm 2023 kết thúc ngày 31/12/2023 đã được Chi nhánh Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học Moore AISC tại Đà Nẵng, thực hiện Kiểm toán và phát hành báo cáo tài chính ngày 26/02/2024 của Công ty, bao gồm:

- Bảng cân đối kế toán ngày 31/12/2023
- Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh cho năm tài chính 2023
- Báo cáo luân chuyển tiền tệ cho năm tài chính 2023
- Thuyết minh báo cáo tài chính năm 2023

Ban kiểm soát công ty đã tiến hành thẩm định Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Môi trường và Công trình Đô thị Huế đã được kiểm toán bởi Chi nhánh Công ty TNHH Kiểm toán và dịch vụ Tin học Moore AISC tại Đà Nẵng, Ban Kiểm soát đã thống nhất với ý kiến kiểm toán như sau:

Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Môi trường và Công trình Đô thị Huế tại ngày 31/12/2023, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình luân chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

2.2. Về công tác quản lý tài chính:

- Công tác quản lý tài chính của Công ty được thực hiện theo Điều lệ công ty, các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị. Thực hiện đầy đủ các chế độ báo cáo tài chính định kỳ theo qui định của Luật kế toán và Thông tư quy định hiện hành.

- Công tác quản lý và theo dõi thu, chi tiền mặt, tiền gửi ngân hàng theo quy định, các khoản thu, chi quỹ tiền mặt đều có lập phiếu thu, phiếu chi và các chứng từ gốc đính kèm đầy đủ. Cuối kỳ tiền mặt được kiểm kê, đối chiếu và xác nhận đầy đủ.

- Công ty mở sổ kế toán chi tiết và tổng hợp theo dõi các khoản nợ phải thu, nợ phải trả, sổ chi tiết của các khoản chi phí sản xuất theo từng đối tượng sản xuất, có phân công cán bộ theo dõi đơn đốc thu hồi nợ, thực hiện đối chiếu công nợ đầy đủ theo quy định.

- Công tác quản lý tài sản, xác định khung thời gian khấu hao và thực hiện khấu hao tài sản cố định, theo Thông tư quy định hiện hành của Bộ Tài chính, công ty áp dụng phương pháp khấu hao nhanh để thu hồi vốn sử dụng đầu tư mua sắm phương tiện thiết bị, công cụ, dụng cụ để mở rộng địa bàn sản xuất. Cuối năm có thực hiện kiểm kê, đánh giá và phân loại tài sản.

- Sổ sách, chứng từ kế toán thực hiện theo thiết kế phần mềm kế toán đã được cài đặt sẵn, cuối tháng, quý và cuối năm, từng nhân viên Phòng KT-TV được phân công theo dõi, in sổ, trình ký theo mẫu quy định, đồng thời lưu trữ hồ sơ, chứng từ kế toán theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

MỘT SỐ CHỈ TIÊU CƠ BẢN VỀ TÀI SẢN VÀ NGUỒN VỐN

Đơn vị tính: Đồng

STT	Chỉ tiêu	Số đầu kỳ (31/12/2022)	Số cuối kỳ (31/12/2023)	(tỷ lệ % 2023/2022)
01	Tài sản CĐ (các công trình	468.160.659.141	476.405.710.473	101,76

	phúc lợi công cộng)			
02	TSCĐ (tính khấu hao, hạch toán vào chi phí HĐKD)	31.946.037.054	28.352.617.252	88,75
03	Vốn Chủ sở hữu	92.957.428.742	91.922.913.667	98,88
	Trong đó: - Vốn Điều lệ	60.000.000.000	60.000.000.000	100
	- Quỹ đầu tư phát triển	5.889.479.882	8.190.254.626	139,06
	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	11.177.563.718	11.435.649.116	102,3
	-Nguồn vốn ĐTXDCB	15.890.385.142	12.297.009.925	
04	Tỷ lệ cổ tức được chia	9,6%/VĐL	10,39%/VĐL	108,23

Tài sản cố định là các công trình phúc lợi nhà nước giao quản lý, số cuối năm 2023 tăng 1,76% là do hạch toán tăng TSCĐ là các công trình XDCB hoàn thành giao công ty quản lý; tài sản cố định là phương tiện thiết bị, nhà cửa và các tài sản khác có giá trị trên 30 triệu, trích khấu hao theo quy định, hạch toán vào chi phí hoạt động kinh doanh, giảm 11,25% so với cùng kỳ năm trước, do Công ty sử dụng từ nguồn vốn khấu hao, đầu tư mua sắm phương tiện thiết bị sử dụng hoạt động sản xuất kinh doanh và thiết bị quản lý văn phòng công ty, vốn chủ sở hữu giảm so với số cuối năm 2023: 1,12% là do giảm quỹ phúc lợi hình thành từ (2015-30/09/2023. Tỷ lệ cổ tức được chia năm 2023 là 10,39%, tăng hơn so với năm 2022 là 8,23% và cao hơn lãi suất ngân hàng gửi theo kỳ hạn 12 tháng

Công ty thực hiện quản lý tài sản, công cụ dụng cụ và thực hiện quy trình mua sắm tài sản cố định đảm bảo theo đúng Quy chế quản lý tài sản Công ty ban hành và các văn bản quy định hiện hành của Nhà nước, thực hiện bảo toàn vốn đảm bảo tốt, hệ số bảo toàn luôn > hơn 1

Nhìn chung các chỉ tiêu tài chính cơ bản của Công ty năm 2023 đều tăng hơn so với kế hoạch, có giảm doanh thu và so với cùng kỳ năm trước, Công ty đã hoàn thành vượt mức chỉ tiêu kế hoạch do Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 đã đề ra.

IV. ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC:

1. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị đã tổ chức các cuộc họp định kỳ theo quy định của Điều lệ công ty. Ngoài ra còn lấy ý kiến biểu quyết bằng văn bản một số vấn đề có liên quan đến tình hình SXKD, thống nhất chủ trương đầu tư tài sản và phương án thuê tài sản bằng các nguồn vốn hợp pháp theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty; tiếp tục triển khai thực hiện Quy chế quản lý tài chính Công ty; Quy chế chi tiêu nội bộ; Quy chế phối hợp hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc, Ban kiểm soát và đã thực hiện tất cả các nội dung biên bản họp liên quan đến tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công

ty, về công tác đầu mua sắm tài sản; thanh lý nhượng bán tài sản Công ty không có nhu cầu sử dụng, về chi trả tiền lương, tiền thưởng và phương án phân phối lợi nhuận năm 2023, về chọn đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm tra báo cáo tài chính năm 2023 và các vấn đề khác thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị. Các nghị quyết và biên bản họp của Hội đồng quản trị được ban hành đúng trình tự và đúng thẩm quyền theo quy định.

Qua thực hiện giám sát theo chức năng quy định. Ban kiểm soát nhận thấy Hội đồng quản trị đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được quy định trong Điều lệ Công ty. Các nghị quyết của Hội đồng quản trị đều bám sát các chỉ tiêu mà nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 đề ra; đồng thời, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo kịp thời cho Ban Tổng giám đốc trong điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.

2. Hoạt động của Ban Tổng giám đốc:

Ban Tổng giám đốc thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ do Điều lệ công ty quy định. Tập thể Ban Giám đốc luôn đoàn kết và thống nhất cao trong công tác chỉ đạo điều hành thực hiện nhiệm vụ hoạt động kinh doanh của Công ty, đã có nhiều nỗ lực trong công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty và đề ra các giải pháp thích hợp, góp phần nâng cao chất lượng phục vụ công tác vệ sinh môi trường trên địa bàn Thành phố và các vùng dịch vụ Thị xã Hương Thủy, Hương Trà và Huyện Phú Lộc... các chỉ tiêu về doanh thu, lợi nhuận, thu nộp ngân sách đều đạt và vượt so với kế hoạch đã đề ra trong năm 2023.

3. Về tiền lương, tiền thù lao, tiền thưởng của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Tổng giám đốc và người lao động năm 2023

Căn cứ vào kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh, kế hoạch chi trả tiền lương, tiền thù lao cho HĐQT, tiền thưởng đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua:

- Tiền lương thực tế chi trả cho HĐQT; Ban Tổng giám đốc; Trưởng Ban kiểm soát năm 2023 là: 3.007.000.000 đồng; giảm so với quỹ tiền lương được phê duyệt là: 308.957.471 đồng, do trong năm số lao động của người quản lý thực tế là 7,5 người, nhưng Công ty chỉ xác định để chi trả 7 người, số tiền giảm của người quản lý điều chỉnh tăng quỹ lương cho người lao động số tiền tương ứng là: 308.957.471 đồng

- Quỹ lương chi trả cho người lao động: 99.971.073.656 đồng; trong đó tăng so với quỹ lương được phê duyệt là: 308.957.471 đồng; do điều chỉnh giảm quỹ tiền lương của người quản lý, tăng quỹ tiền lương cho người lao động.

Tổng quỹ tiền lương được phê duyệt năm 2023 là: 3.007.000.000 đ + 99.971.073.656 đ = **102.978.073.656 đồng**

- Tiền thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát làm việc trực tiếp và không trực tiếp tại công ty năm 2023 là: **384.000.000 đồng**.

V. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2024

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát theo quy định của pháp luật, Điều lệ công ty, Ban Kiểm soát định hướng hoạt động trong năm 2024, cụ thể như sau:

- Giám sát việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024, Nghị quyết của Hội đồng quản trị Công ty;
- Giám sát công tác quản trị điều hành của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc;
- Tổ chức thẩm định báo cáo tài chính báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty;
- Thực hiện các báo cáo định kỳ của Ban Kiểm soát;
- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024, Các nghị quyết của Hội đồng quản trị và mọi quy định khác có liên quan.

VI. NHẬN XÉT:

- Qua thực hiện công tác giám sát hoạt động quản trị và điều hành của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và cán bộ quản lý. Ban kiểm soát nhận thấy hoạt động quản trị và điều hành của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và cán bộ quản lý Công ty đã thực hiện theo đúng quy định tại Điều lệ bổ sung lần thứ hai của Công ty thông qua Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 28/4/2021, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 và các văn bản quy định hiện hành của Nhà nước.

- Công ty tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2023, đã khai thác tối đa nguồn lực hiện có và chấp hành nghiêm túc quy định của pháp luật. Hoạt động của các phòng, ban chức năng công ty được quản lý và giám sát chặt chẽ và kiểm tra chéo lẫn nhau thông qua các phần mềm quản lý và Hệ thống quản lý của Công ty đã cài đặt.

- Các khoản tiền thu, chi thực hiện theo dõi và quản lý theo quy định hiện hành.

- Tình hình an ninh trật tự, an toàn về PCCC được đảm bảo tốt.

- Thu nhập tiền lương và thu nhập khác của CBCNV và người lao động, thực hiện đảm bảo theo đúng Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Quy chế quản lý tài chính, Quy chế chi tiêu nội bộ công ty và các văn bản quy định hiện hành của Nhà nước.

Trên đây là toàn bộ nội dung báo cáo của Ban Kiểm soát về tình hình thực hiện và kết quả kiểm soát tại Công ty Cổ phần Môi trường và Công trình Đô thị Huế năm 2023 và định hướng hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2024 và một số ý kiến của Ban kiểm soát báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 về niên độ báo cáo tài chính và hoạt động và sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2023.

Nơi nhận:

- ĐHCĐ 2024;
- Lưu: HĐQT; BKS;VT.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Trương Thị Lan Hương